

Số: /CBGVLXD-SXD

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2024

CÔNG BỐ
Giá vật liệu xây dựng trên thị trường
tỉnh Điện Biên tại thời điểm tháng 8 năm 2024

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về việc quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh Điện Biên V/v Ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền công bố Chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Báo cáo giá vật liệu xây dựng của phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện và phòng Quản lý đô thị thị xã; Báo giá của nhà sản xuất, kinh doanh VLXD; Mặt bằng giá thị trường và kết quả khảo sát một số loại vật liệu xây dựng trên thị trường thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên của Sở Xây dựng tại thời điểm tháng 8 năm 2024.

SỞ XÂY DỰNG CÔNG BỐ

1. Giá vật liệu xây dựng trên thị trường tỉnh Điện Biên tại thời điểm tháng 8 năm 2024 (Chưa bao gồm thuế VAT).

(có biểu phụ lục chi tiết kèm theo)

Giá đá, cát, sỏi trong Công bố không áp dụng cho các đơn vị khai thác tại chỗ để phục vụ xây dựng công trình, khi có phát sinh Chủ đầu tư đề nghị Sở Xây dựng xác định giá.

2. Mức giá VLXD lưu thông tại trung tâm các huyện, thị, thành phố là giá tối đa đến công trình đối với những công trình được đầu tư xây dựng ở trung tâm các huyện, thị xã, thành phố (Quy định khu vực trung tâm theo địa giới hành chính của các huyện, thị, thành phố) thời điểm tháng 8 năm 2024.

3. Công bố giá VLXD này có giá trị tại thời điểm tháng 8 năm 2024, làm cơ sở để chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan tham khảo áp dụng trong công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Website Sở Xây dựng;
- UBND các huyện; thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT&VLXD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Lượng

CÔNG BỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÁNG 8 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Công bố số: /CBGVLXD-SXD, ngày /8/2024)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1	I. ĐÁ XÂY DỰNG															
2	Đá hộc	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	162.000								
3	Đá 4x6	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	210.000								
4	Đá 2x4	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	217.000								
5	Đá 1x2	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	222.000								
6	Đá 0,5x1	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	222.000								
7	Đá mặt	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	214.000								
8	Base	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	212.000								
9	Subbase	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	174.000								
10	Đá đắp nền	m3			CÔNG TY TNHH TM&DV HOÀNG ANH	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Ka Hâu 2, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 0982.888.988	50.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
11	Đá hộc	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	156.000								
12	Đá 4x6	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	203.000								
13	Đá 2x4	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	210.000								
14	Đá 1x2	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	218.000								
15	Đá 0,5x1	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	218.000								
16	Đá mặt	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	207.000								
17	Đá Base	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	205.000								
18	Subbase	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	169.000								
19	Đá đắp nền	m3			CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Điểm mỏ Tây Trang 10, xã Na Ú, huyện Điện Biên; ĐT: 093.2323.799	52.000								
20	Đá hộc	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			145.455						

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
21	Đá 4x6	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			172.727						
22	Đá 2x4	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			200.000						
23	Đá 1x2	m3			Doanh nghiệp TMTN Đại Dương	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Minh Thắng, xã Quải Nưa, huyện Tuần Giáo; ĐT: 0912.631.006			209.091						
24	Đá hộc	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				168.543					
25	Đá 4x6	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				215.741					
26	Đá 2x4	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				223.783					
27	Đá 1x2	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				228.609					
28	Đá 0,5x1	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				231.825					
29	Đá mặt	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				228.825					
30	Base	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				219.566					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
31	SubBase	m3			Công Ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá tại mỏ Păng Dề B, xã Xá Nhé; ĐT: 02153.824.921 hoặc 0989.847.663				180.964					
32	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				175.011					
33	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				210.826					
34	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				218.646					
35	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				223.337					
36	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				226.465					
37	Đá mặt	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				223.465					
38	Đá Base	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				212.909					
39	Đá subbase	m3			Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Sín Sù, Xã Păng Dề,huyện Tủa Chùa; ĐT: 0385.899.936				174.986					
40	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		161.250							

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
41	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		207.900							
42	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		215.600							
43	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		220.200							
44	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		223.200							
45	Đá mặt	m3			Công ty TNHH Minh Quý Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Mường Ảng 1, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng		220.200							
46	Đá hộc	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		159.066							
47	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		193.856							
48	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		200.904							
49	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		205.133							
50	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mô đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		207.902							

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)									
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ	
51	Đá mặt	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		204.902								
52	Base	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		195.437								
53	Subbase	m3			Công ty TNHH Tới Hạnh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Mỏ đá Búng Lao, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng		161.255								
54	Đá hộc	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								152.182		
55	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								205.818		
56	Đá 2x4	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								213.300		
57	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								220.773		
58	Đá 0,5x1	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								220.773		
59	Đá mặt	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								217.773		
60	Base	m3			Công ty TNHH TM&XD Số 6	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ đá Huổi Dích, xã Na Sang, huyện Mường Chà								209.682		

Đơn vị tính: đồng

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
71	Cát nghiền từ đá	m3	TCVN 9205:2012		Công ty cổ phần ĐTTM Hưng Long	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Bản Na Hai, xã Pom Lót, huyện Điện Biên; ĐT: 0932.323.799	240.000								
72	Cát nghiền cho bê tông	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	mỏ Ka Hâu II, xã Na U', huyện Điện Biên	180.000								
73	Cát nghiền cho bê tông	m3	TCVN 9205:2012		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại bãi tập kết Trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, cạnh đài tưởng niệm lính Pháp, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Thanh Trường, TP. Điện Biên Phủ, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển		237.600								
74	Cát nghiền dùng đắp nền	m3	TCVN 9205:2013		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển		160.000								
75	Cát nghiền dùng đắp nền	m3	TCVN 9205:2014		Công ty TNHH TM&DV Hoàng Anh	Giá tại bãi tập kết Trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, cạnh đài tưởng niệm lính Pháp, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Thanh Trường, TP. Điện Biên Phủ, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển		217.800								
76	Cát tự nhiên (Cát xây, cát bê tông)	m3			CÔNG TY TNHH XD &TM NGỌC DỪNG	(Giá bán tại nơi sản xuất, đã gồm chi phí bốc xúc lên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Bản Pom Lót, xã Pom Lót và Đội 18, xã Noong Luông, huyện Điện Biên	200.000								
77	Cát tự nhiên (Cát xây, cát bê tông)	m3	QCVN 16:2023/BXD;		Công ty TNHH Dũng Minh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển	Điểm mỏ thôn 2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	269.265								

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
89	Gạch đặc	viên	TCVN 6477:2016	(210x100x60) mm	Công ty TNHH Đoàn Thảo tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Địa chỉ tại bản Hìn 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà; ĐT: 0965.479.277								1.191	
90	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 6477:2016	(220 x110x65)mm	Công ty TNHH Phong Linh	Giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển	Đ/c nơi sản xuất: bản Nà Hỷ 1, xã Nà Hỷ, huyện Nậm Pồ; ĐT: 0915.641.454									1.300
91	IV. ĐÁ/GẠCH ÔP LÁT, NGÔI CÁC LOẠI															
92	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
93	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
94	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
95	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
96	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	226.305								
97	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	266.211								
98	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HƯNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	266.211								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
99	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
100	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
101	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	308.160								
102	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	288.896								
103	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	288.896								
104	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								
105	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								
106	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	279.270								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
107	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	284.086								
108	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	284.086								
109	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
110	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
111	Đá xẻ lát sân, vườn - đá ghi sáng (nhám mặt)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	322.604								
112	Đá bó via	viên		Đá 18*23*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	318.946								
113	Đá bó via	viên		18*26*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	360.547								
114	Đá bó via	viên		23*26*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	460.699								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
115	Đá bó via	viên		17*23*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	301.226								
116	Đá bó bồn cây	viên		20*20*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	269.639								
117	Đá bó bồn cây	viên		15*20*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	202.230								
118	Đá bó bồn cây	viên		15*15*100 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	151.673								
119	Đá bó bồn cây	viên		20*20*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	161.784								
120	Đá bó bồn cây	viên		15*20*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	121.337								
121	Đá bó bồn cây	viên		15*15*60 cm	CÔNG TY TNHH 36 VIỆT HÙNG	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Tổ 1, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	91.004								
122	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (trơn nhẵn)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
123	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
124	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	220.050								
125	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	225.900								
126	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	225.900								
127	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	261.450								
128	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	261.450								
129	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.000								
130	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
131	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	306.900								
132	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá ghi sáng (tron nhẵn)	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	454.500								
133	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
134	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
135	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	265.950								
136	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								
137	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								
138	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	274.950								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
139	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
140	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
141	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(200 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.050								
142	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								
143	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								
144	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	319.500								
145	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè- đá ghi sáng (nhám bề mặt)	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	454.500								
146	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(150 x150) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VĂN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	256.950								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
147	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	256.950								
148	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	283.950								
149	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 300) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.500								
150	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(400 x 400) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.500								
151	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 600) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	301.500								
152	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(150 x150) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	324.000								
153	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 200) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	324.000								
154	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(200 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	342.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
155	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 300) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	360.000								
156	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(400 x 400) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	378.000								
157	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(300 x 600) x 5cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	387.000								
158	Đá xẻ lát sân, vườn, vỉa hè - đá xanh đen	m2		(800 x 1200) x 3cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	477.000								
159	Đá bó vỉa	viên		Đá 18*23*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	300.600								
160	Đá bó vỉa	viên		18*26*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	342.450								
161	Đá bó vỉa	viên		23*26*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	445.500								
162	Đá bó vỉa	viên		17*23*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	292.050								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
163	Đá bó bồn cây	viên		20*20*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	269.550								
164	Đá bó bồn cây	viên		15*20*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	202.050								
165	Đá bó bồn cây	viên		15*15*100 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	151.200								
166	Đá bó bồn cây	viên		20*20*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	160.650								
167	Đá bó bồn cây	viên		15*20*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển	Khu TĐC 1, phố 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	117.450								
168	Đá bó bồn cây	viên		15*15*60 cm	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG TVN	Giá tại thành phố Điện Biên Phủ, chưa có chi phí bốc xếp lên phương tiện vận chuyển, chưa có chi phí vận chuyển		90.450								
169	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm loại 1 (8 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	203.482								
170	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x800mm loại 1 (6 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	273.025								
171	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x300mm loại 1 (11 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM BIII	203.482								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
172	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	500x500mm loại 1 (5 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	98.469								
173	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	500x500mm mài bóng loại 1(5 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	139.044								
174	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm C loại 1 (4 viên/hộp)	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	138.343								
175	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600 Granite men matt loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	198.511								
176	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm,Granite mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	229.161								
177	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	800x800mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	304.271								
178	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x900mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	398.974								
179	Gạch lát	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x1200mm mài bóng loại 1	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		GẠCH LÁT NỀN VITTO NHÓM Bìb	530.169								
180	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm viên đậm, nhạ	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhân hiệu TBGRES, FOSILI	152.100								
181	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm viên viên, điểm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhân hiệu TBGRES, FOSILI	170.100								
182	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm viên đậm, nhạ	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhân hiệu TBGRES, FOSILI	212.400								
183	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm viên viên, điểm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp Ceramic nhân hiệu TBGRES, FOSILI	229.950								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
184	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu GRANY LITE	311.400								
185	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu GRANY LITE	394.200								
186	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu GRANY LITE	311.400								
187	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	800x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu GRANY LITE	394.200								
188	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x1200mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu GRANY LITE	459.900								
189	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	300x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu TBGRES, FOSILI	232.650								
190	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	400x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu TBGRES, FOSILI	324.450								
191	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	600x600mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu TBGRES, FOSILI	250.200								
192	Gạch ốp	m2	QCVN 16:2023/BXD; ISO 9001:2015	800x800mm	Cty TNHH Mạnh Huyền Điện Biên, Số nhà 25A, Tổ 9, P. Nam Thanh, TP. ĐBP		Gạch ốp, lát Granite kỹ thuật số nhân hiệu TBGRES, FOSILI	324.450								
193	Gạch lát Terazo	m2		(400 x 400 x 30)mm	Công ty TNHH Đoàn Thảo tỉnh Điện Biên	Bản Hìn 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà	Gạch lát Terazo								97.273	
194	Ngói đất nung loại A	viên					Giá khảo sát tại các cửa hàng trên địa bàn	2.970								
195	Ngói bò đất nung loại A	viên					Giá khảo sát tại các cửa hàng trên địa bàn	3.960								
196	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 80x80 ts812	Công ty cổ phần Vibracera - Granit			252.000								
197	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 80x80 ts817; TS815	Công ty cổ phần Vibracera - Granit			252.000								
198	Gạch vibracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts669	Công ty cổ phần Vibracera - Granit			216.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
199	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts600	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
200	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts 615	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			202.500								
201	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts5.601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			162.000								
202	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts5.602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			162.000								
203	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts617	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			216.000								
204	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts636	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
205	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts624	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
206	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ts614	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			220.500								
207	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco 625	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
208	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco626	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
209	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco603	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
210	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco621	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			207.000								
211	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ecos603	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
212	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 eco601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
213	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
214	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
215	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6604	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
216	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 ub6610	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			189.000								
217	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt611	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
218	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt601	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
219	Gạch vigracera - granite lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 60x60 kt605	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
220	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 hạ long đỏ	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
221	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 đất việt	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
222	Gạch lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 đỏ viglacera	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
223	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 50x50	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			72.000								
224	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 (m405/m428)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
225	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 435 cô	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
226	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 453	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
227	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 480	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
228	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 490	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			90.000								
229	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 434	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
230	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 445	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
231	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 488	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
232	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 495	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
233	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 443	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
234	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 40x40 455	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
235	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x30 n317	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			103.500								
236	Gạch vigracera lát	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x30 nền sỏi	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			81.000								
237	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x45(4504/4500)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			85.500								
238	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x45(4563/4564/điểm)	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			108.000								
239	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 3630	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
240	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 kt3601/3602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
241	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 ub3601/3602A/3602	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			144.000								
242	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 ub3603/3604A/3604	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
243	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 f3631/3632A/3632	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
244	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 f3633/3634A/3634	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			121.500								
245	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 3693/3694A/3694	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
246	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 bs 3615/3616	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
247	Gạch vigracera ốp	m2	TCVN 6415:1998	Kích thước 30x60 bs 3615/3616	Công ty cổ phần Vigracera - Granit			171.000								
248	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	25x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			156.364								
249	Gạch lát Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x30 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			177.319								
250	Gạch lát Ceramic men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x30 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			210.009								
251	Gạch lát Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			157.481								
252	Gạch lát Ceramic men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x40 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			196.213								
253	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	40x80 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			295.313								
254	Gạch ốp Ceramic men bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			244.444								
255	Gạch ốp/ lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	30x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			250.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
256	Gạch lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			220.013								
257	Gạch lát Porcelain men mờ	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	80x80 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			314.063								
258	Gạch lát Porcelain mài bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x120 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			666.667								
259	Gạch lát Porcelain mài bóng	m2	TCVN 13113: 2020 BS EN 14411:2016	60x60 cm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			220.013								
260	Ngói lợp trắng men	Viên	TCVN 9133:2011	300x405mm	Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			25.471								
261	Ngói rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			37.545								
262	Ngói cuối rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			62.545								
263	Ngói nóc có gờ	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			36.364								
264	Ngóc chạc ba	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			86.364								
265	Ngói chạc tư	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			104.545								
266	Ngóc chạc chữ T	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			86.364								
267	Ngói chặn cuối nóc	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			27.273								
268	Ngói chặn cuối rìa	Viên	TCVN 9133:2011		Công ty TNHH MTV thương mại Đồng Tâm			25.000								
269	V. THÉP XÂY DỰNG															
270	Thép cuộn phi 6, phi 8	kg	TCVN 1651 – 1:2008	Φ6, Φ8	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.100	14.009	13.945	14.593	14.289	14.274		14.175	

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
271	Thép cây vằn phi 10, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010	Φ10	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.348	14.256	14.192	14.593	14.537	14.521		13.917	
272	Thép cây vằn phi 12, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010	Φ12	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.348	14.257	14.193	14.593	14.537	14.522		13.769	
273	Thép cây vằn phi 14 - 40, CT 5, SD295A, L=11,7m	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010	Φ14- Φ40	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			14.348	14.257	14.192	14.593	14.537	14.522		13.769	
274	Thép hình U, L dập thép đen	kg	TCVN 1651-2:2008;JIS G3112:2010		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		16.045						
275	Thép hình V, I thép đen	kg	TCVN 1655 - 75		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			15.975		15.820						
276	Thép hộp mã kẽm	kg	TCVN 1651-2:2008; JIS G3112:2010		Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên (TISCO)			16.200		18.450						
277	Thép cuộn phi 6, phi 8	kg	TCVN 1651 - 2:2018	Φ6, Φ8	Thép Hòa Phát			14.082				14.217		14.372		14.280
278	Thép cây phi 10 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651 - 2:2018	Φ10	Thép Hòa Phát			13.824				13.960		14.114		14.022
279	Thép cây phi 12 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651 - 2:2018	Φ12	Thép Hòa Phát			13.676				13.811		13.966		13.874
280	Thép thanh vằn Φ14-Φ40 (Gr40/CB300)	kg	TCVN 1651 - 2:2018	Φ14- Φ40	Thép Hòa Phát			13.676				13.811		13.966		13.874
281	Thép cuộn Φ6+Φ8	kg	TCNV 1651-1:2008	Φ6, Φ8	Thép Việt Đức			14.022								
282	Thép thanh vằn Φ10 SD295A/CB300	kg	TCNV 1651-1:2008	Φ10	Thép Việt Đức			14.082								
283	Thép thanh vằn Φ12 SD295A/CB300	kg	TCNV 1651-1:2008	Φ12	Thép Việt Đức			13.923								
284	Thép thanh vằn Φ14 SD295A/CB300	kg	TCNV 1651-1:2008	Φ14	Thép Việt Đức			13.923								
285	Thép thanh vằn Φ18 - Φ22 SD295A/CB300	kg	TCNV 1651-1:2008	Φ18- Φ22	Thép Việt Đức			13.923								
286	Thép cuộn Φ6 - Φ8 (CB 240T), TCVN 1651-1:2008	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ6- Φ8	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.829								
287	Thép cuộn Φ8 (CB 300V), TCVN 1651-1:2008	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ8	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.928								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
288	Thép thanh vằn Φ10 (Gr40), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ10	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.879								
289	Thép thanh vằn Φ12 (CB300V), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ12	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.879								
290	Thép thanh vằn Φ14 - Φ20 (CB300V/Gr40), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ14- Φ20	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			14.879								
291	Thép thanh vằn Φ10 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ10	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.354								
292	Thép thanh vằn Φ12 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ12	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.354								
293	Thép thanh vằn Φ14 - Φ32 (CB400V/CB500), TCVN 1651-1:2008, ASTM A615/A615M-20	kg	TCNV 1651-1:2018	Φ14- Φ32	Cty CP tập đoàn VAS Nghi Sơn			15.354								
294	Thép cuộn tròn trơn d6 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ6	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
295	Thép cuộn tròn trơn d8 CB240-T	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ8	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
296	Thép cuộn vằn d8 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ8	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.370								
297	Thép thanh vằn d9-d25 CB300-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ9-Φ25	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.670								
298	Thép thanh vằn d10 CB400-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ10	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.970								
299	Thép thanh vằn d12 CB400-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ12	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.970								
300	Thép thanh vằn d14-d32 CB400-V	kg	TCVN 1651-1:2018	Φ14-Φ32	Công ty TNHH NatSteelVina		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	14.970								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
301	THÉP KHÁC															
302	Dây thép đen mềm 1 ly VN	kg						17.100	17.009	16.944	17.100		17.274		17.214	17.487
303	Dây thép mạ kẽm 2-4ly VN	kg						22.500	19.980	20.880	18.450				22.500	22.500
304	Lưới thép B40	kg						18.900	18.630	18.745	18.810		18.000			19.287
305	Đỉnh 3cm -7cm	kg						19.500	18.900	19.345	18.000		19.674		19.614	
306	Đỉnh 10cm	kg						18.900	18.900	18.745	18.000		19.074		19.014	
307	VI. XI MĂNG															
308	Xi măng Bút Sơn PCB 30	kg	TCVN 6260:2020; ISO 9001:2015		Công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn			1.722	1.665							
309	Xi măng Bút Sơn PCB 40	kg	TCVN 6260:2020; ISO 9001:2015		Công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn			1.778	1.710	1.485						
310	Xi măng trắng Hải Phòng, Thái Bình loại 50kg/bao	kg			Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng			3.150	3.150							1.800
311	Xi măng Điện Biên PCB 30	kg	QCVN 16:2019		Công ty cổ phần xi măng Điện Biên			1.395	1.395	1.395	1.620	1.665	1.575	1.710	1.575	1.710
312	Xi măng Điện Biên PCB 40	kg	QCVN 16:2019		Công ty cổ phần xi măng Điện Biên			1.458	1.458	1.458	1.683	1.728	1.638	1.773	1.638	1.773
313	Xi măng Pooclăng Tân Thắng hỗn hợp PCB40 CLC	kg	TCVN 6260:2009		Công ty cổ phần xi măng Tân Thắng		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH TM Đạt Huy Điện Biên	2.021								
314	Xi măng Tân Thắng rời PCB 40 CLC	kg	TCVN 6260:2009		Công ty cổ phần xi măng Tân Thắng		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH TM Đạt Huy Điện Biên	1.913								
315	Xi măng Tân Thắng rời PC 50	kg	TCVN 6260:2009		Công ty cổ phần xi măng Tân Thắng		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH TM Đạt Huy Điện Biên	1.986								
316	Xi măng Tân Thắng rời bền Sunfat PCmsr50	kg	TCVN 6260:2009		Công ty cổ phần xi măng Tân Thắng		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH TM Đạt Huy Điện Biên	2.073								
317	Xi măng Tân Thắng xi lò cao PCBbfs40	kg	TCVN 6260:2009		Công ty cổ phần xi măng Tân Thắng		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH TM Đạt Huy Điện Biên	1.800								
318	Xi Măng Sông Mã PCB30	kg	TCVN 6260:2009		Công ty xi măng Sông Mã		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	1.350								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
319	Xi Măng Sóng Mã PCB40	kg	TCVN 6260:2009		Công ty xi măng Sóng Mã		Đơn vị phân phối sản phẩm: Công ty TNHH KDH Điện Biên	1.413								
320	Xi Măng chống thấm CX-MEN	Bao	QCVN16:2017/BXD	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	825.000								
321	Xi măng chống thấm CX-MEN PRO 68	Thùng	TCVN 8826:2011	18L	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh		NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.880.000								
322	Vôi cục	kg						2.700								
323	Vôi bột	kg								7.200						
324	VII. BÊ TÔNG VÀ PHỤ GIA CÁC LOẠI															
325	Vữa Chống Thấm CX-MEN Nano Gold	Bao	TCVN 8826:2011	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	550.000								
326	Phụ gia hóa học CX MEN Pro one	Lon	TCVN 8826:2012	300ml	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	1.193.500								
327	Phụ gia hóa học CX MEN Pro	Can	TCVN 8826:2013	2 Lít	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	737.000								
328	Keo dán Gạch CX MEN MOZART	Bao	TCVN7899-1:2008	25kg	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	330.000								
329	Bê tông M300, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M300	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiếu Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.380.000								
330	Bê tông M250, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M250	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiếu Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.280.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
331	Bê tông M200, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M200	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.179.000								
332	Bê tông M150, đá 1x2cm, độ sụt 14-17	m3		M150	Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên	Giá tại nơi sản xuất, Chưa bao gồm cước vận chuyển, Chưa bao gồm chi phí bơm	bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	1.075.000								
333	Bơm bê tông bằng máy bơm bê tông chiều cao dưới 30m	m3			Công ty cổ phần đầu tư XNK Việt Lào tỉnh Điện Biên		bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên; ĐT: 02303.954.888	60.000								
334	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R7N loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	99.000								
335	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R7N loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	495.000								
336	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R4 loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	163.800								
337	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sikament R4 loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	693.000								
338	Sika cho sản xuất bê tông	thùng		Sika lastic 680 loại thùng 28 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	3.352.500								
339	Sika cho sản xuất bê tông	can		Sika sigunit L53 MY loại can 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	1.071.000								
340	Sika cho sản xuất bê tông	phuy		Sika sigunit L53 MY loại phuy 200 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	8.298.000								
341	Sản phẩm hỗ trợ	can		Plastocrete N loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	742.500								
342	Vữa rót gốc xi măng	bao		Sikagrout 214-11 loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	316.800								
343	Vữa rót gốc xi măng	bao		Sikagrout GP loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên; ĐT: 0968.355.999	277.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
344	Vữa rót gốc xi măng	túi		Tile Grout White loại 1 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	18.000								
345	Vữa rót gốc xi măng	bao		Sika Tile Bond GP loại 25 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	189.000								
346	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	477.000								
347	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	2.277.000								
348	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex TH loại 25 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	1.539.000								
349	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	can		Sika Latex TH loại 5 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	346.500								
350	Sửa chữa bê tông (Vữa trộn tại công trường)	kg		Intraplast Z- HV	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	108.000								
351	Chất kết dính cường độ cao	tuýp		sika Anchorfix- keo kết nối sắt tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	643.500								
352	Chất trám khe và chất kết dính đàn hồi	tuýp		Sikaflex Construction AP tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	189.000								
353	Chất chống thấm	bộ		Sikatop Seal 107 loại bộ gồm bao 20 kg và can 5 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	841.500								
354	Chất chống thấm	túi		Sika 102 loại 2 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	346.500								
355	Màng chống thấm	thùng		Sikaproof Membrane loại 18 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	972.000								
356	Màng chống thấm	thùng		Sikaproof Membrane loại 6 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	445.500								
357	Màng chống thấm	thùng		Sika Raintile (G,W) loại 20 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTTQ Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	1.930.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
358	Màng chống thấm	thùng		Sika Raintile (G,W) loại 4 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	445.500								
359	Màng chống thấm	thùng		Sika Lactic 632R loại 21 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	4.158.000								
360	Màng chống thấm	thùng		Sika Uprimer loại 14 kg	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	2.772.000								
361	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika Waterbar V20(Y)	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	247.500								
362	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika SwellStop	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	178.200								
363	Sản phẩm cho các khe nối	m		Sika SwellStop II	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	94.500								
364	Sản phẩm cho các khe nối	tuýp		sika Anchorfix- keo kết nối sắt tuýp 600ml	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	643.500								
365	Màng chống thấm định hình	m2		Bituseal T130SG	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	162.000								
366	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SSA loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	15.570								
367	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SSA 2000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	17.910								
368	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- HR 1000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	24.570								
369	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- HR 1500 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	29.250								
370	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SPR 1000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	29.250								
371	Phụ gia siêu dẻo-chậm đông kết SILKROAD	lít		Roadcon- SR 3000S loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	47.250								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
372	Phụ gia siêu dẻo giảm nước mức cao	lít		Roadcon- SR 1000P loại phuy 200 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	33.030								
373	Phụ gia siêu dẻo giảm nước mức cao	lít		Roadcon- SR 2000P loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	32.130								
374	Phụ gia đông kết nhanh cho hỗn hợp bê tông	lít		Roadcon- LF 3000 loại thùng 1.000 lít	CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ QTK Điện Biên		Đ/c: Tổ 14 - P. Him Lam - Tp. Điện Biên Phủ - T. Điện Biên;ĐT: 0968.355.999	42.480								
375	VIII. NHỰA ĐƯỜNG, CARBONCOR ASPHALT															
376	Nhựa đường phuy Iran	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.028								
377	Nhựa đường lỏng 60/70 xe 16 tấn	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.672								
378	Nhựa đường lỏng 60/70 xe 27 tấn	kg			Công ty xăng dầu Điện Biên		NPP: Công ty cổ phần xăng dầu Điện Biên	17.573								
379	CarboncorAsphalt -CA 9.5	kg			CÔNG TY CP CARBON VIỆT NAM		Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng Minh Điện Biên;ĐT: 0978.200.505Đ/c: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	4.008								
380	CarboncorAsphalt -CA 19 (bê tông nhựa rỗng Carbon)	kg			CÔNG TY CP CARBON VIỆT NAM		Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng Minh Điện Biên;ĐT: 0978.200.505Đ/c: Thôn Độc Lập, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	3.178								
381	IX. VẬT LIỆU TẤM LỘP, BAO CHE															
382	Tấm lọc Fibrô xi măng Thái Nguyên loại I. TCVN 4434-2000. (Kích thước: 1.400 mm x 900 mm x 5 mm).	tấm	TCVN 4434-2000	(Kích thước: 1.400 mm x 900 mm x 5 mm).				36.000								
383	Viên úp nóc Thái Nguyên; quy cách: 1.000mmx400x5mm.	tấm		KT: 1.000mmx400x5mm				15.300								
384	Tôn lọc mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,35mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	103.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
385	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,40mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	112.500								
386	Tôn lợp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,42mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	117.000								
387	Máng mạ màu, mạ kẽm	d/md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 300 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	45.000								
388	Máng mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 400 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	54.000								
389	Nóc mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 300 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	45.000								
390	Nóc mạ màu, mạ kẽm	md	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Khô 400 mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	54.000								
391	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,35mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	157.500								
392	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,4mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	171.000								
393	Tôn xốp mạ màu, mạ kẽm	m2	tiêu chuẩn Nhật Bản JIS G3312	Độ dày 0,42mm	Việt Nhật (SSSC), Hoa Sen (LOTUS)		Cửa hàng bán VLXD Khanh Hằng, C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	175.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
394	Tấm lợp Fibrô xi măng TN loại 1 KT: 1,5x0,91m	tấm	TCVN 4434-2000	KT: 1,5x0,91m						38.700			40.500			
395	Tấm lợp Fibrô xi măng TN loại 2 KT: 1,5x0,91m	tấm	TCVN 4434-2000	KT: 1,5x0,91m						36.900						
396	Tấm úp nóc Fibrô xi măng TN TCVN 4434-2000	viên	TCVN 4434-2000	KT:(1.000x400 x5)mm						14.400						
397	Tấm lợp Fibrô xi măng Đông Anh Hà Nội	tấm	TCVN 4434-2000	(LA:1,52x1,05)m							54.000					
398	Tấm lợp Fibrô xi măng Việt Nhật	tấm	TCVN 4434-2000	(LA:1,52x1,05)m							37.800					
399	Tấm úp nóc	tấm		KT: 1mx0,34mx5mm							13.500					22.500
400	Tấm lợp Fibro xi măng	tấm		KT: 1,4mx0,9mx 5mm												38.700
401	X. SƠN															
402	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Bền màu tối ưu			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	483.300								
403	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Bền màu tối ưu			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.355.300								
404	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Sạch Vượt Trội			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	447.300								
405	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Sạch Vượt Trội			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.135.700								
406	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Che phủ vết nứt			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.355.300								
407	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	1 lít		Jotashield Chống Phai Màu (MỐI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	425.700								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
408	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotashield Chống Phai Màu (MỐI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.056.500								
409	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	15 kg		Jotashield Chống Phai Màu (MỐI)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	6.062.400								
410	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Essence Ngoại Thất Bền Đẹp			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.028.700								
411	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	17 kg		Essence Ngoại Thất Bền Đẹp			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.278.700								
412	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	5 kg		Jotatough			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	522.000								
413	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	17 kg		Jotatough			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.620.000								
414	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	6 kg		WaterGuard			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.097.100								
415	Sản phẩm Sơn Jotun (Ngoại thất)	20 Kg		WaterGuard			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.434.400								
416	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp & Chăm Sóc Hoàn Hảo Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	351.000								
417	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp & Chăm Sóc Hoàn Hảo Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.566.000								
418	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	328.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
419	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.399.500								
420	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo bóng(mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.996.000								
421	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	328.500								
422	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.399.500								
423	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Majestic Đẹp Hoàn Hảo mờ (mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.996.000								
424	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	243.000								
425	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.050.300								
426	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.019.500								
427	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	233.100								
428	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.029.600								
429	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Che Phủ Tối Đa Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.996.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
430	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	1 lít		Essence Dẽ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	180.900								
431	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Essence Dẽ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	837.000								
432	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	15 kg		Essence Dẽ lau Chùi (Mới)			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.634.300								
433	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	5 kg		Jotaplast			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	387.000								
434	Sản phẩm Sơn Jotun (nội thất)	17 kg		Jotaplast			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.152.000								
435	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	1 lít		Gardex primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	148.500								
436	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	0,8 kg		Gardex Bông Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	153.000								
437	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	2,5 kg		Gardex Bông Mờ			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	441.000								
438	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	0,8 kg		Essence siêu bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	144.000								
439	Sản phẩm Sơn Jotun (phủ gỗ, kim loại)	2,5 kg		Essence siêu bóng			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	450.000								
440	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Ultra Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.079.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
441	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Ultra Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.435.300								
442	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Jotashield Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	1.088.100								
443	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Jotashield Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	3.429.900								
444	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Majestic Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	806.400								
445	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Majestic Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.580.300								
446	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Essence Sơn Lót Chống Kiềm			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	782.100								
447	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	17 kg		Essence Sơn Lót Chống Kiềm			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.475.900								
448	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	715.500								
449	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	20kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.740.500								
450	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	5 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	670.500								
451	Sản phẩm Sơn Jotun (sơn lót, chống kiềm)	20 kg		Alkyd Primer			NPP: Công ty TNHH ứng dụng công nghệ QTQ Điện Biên	2.506.500								

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
474	Clear phủ bóng	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000	226.000
475	Sơn chống thấm đa năng pha xi măng	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879	222.879
476	Sơn chống thấm màu	lit	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566	231.566
477	Sơn phụ gia chống thấm	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng/lon	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000	147.000
478	Bột bả nội và ngoại thất cao cấp	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500	10.500
479	Bột bả ngoại thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500	12.500
480	Sơn nền nhà xướng Epoxy chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000	236.000
481	Sơn lót sàn Epoxy chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	thùng	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000	166.000
482	Bột bả ma tít chịu mài mòn	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao	Công ty cổ phần sơn JYMEC Việt Nam		Đại lý Đức Anh ; Đ/c: 298A, tổ 8, Tân Thanh, TP. Điện Biên Phủ; Sdt: 0866.042.995	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000
483	Sơn Giao thông Joline (trắng) phẳng	kg	AASHTO M249-12	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	29.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
484	Sơn giao thông Joline (vàng) phẳng	kg	AASHTO M249-12	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	29.500								
485	Sơn giao thông Joline (trắng) phẳng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	24.000								
486	Sơn giao thông Joline (vàng) phẳng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	24.500								
487	Joline Primer (sơn lót) cho hệ nhiệt dẻo	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25 kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	63.745								
488	Sơn giao thông hệ dung môi Joway trắng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	110.000								
489	Sơn giao thông hệ dung môi Joway đen	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	110.000								
490	Sơn giao thông hệ dung môi Joway vàng	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	127.272								
491	Sơn giao thông hệ dung môi Joway đỏ	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg,Lon 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	127.272								
492	Hạt phản quang loại A	kg	TCVN 8791-2011	Thùng 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	23.320								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
493	Jones WEPO	kg	TCCS CN24:2022	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	250.000								
494	Jona WEPO màu thường	kg	TCCS CN07:2023	Bộ 19,5kg, 6,5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	299.000								
495	Jones Epo Clear	kg	TCCS CN09:2023	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	219.000								
496	Jona Epo màu cơ bản	kg	JISK 5659:2018	Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	290.000								
497	Jones Sealer EC	kg		Thùng 10kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	210.000								
498	Jona Level New	kg	TCCS CN05:2023	Bộ 19,5kg, 6,5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	208.000								
499	Dung môi TN 305	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	72.600								
500	Dung môi TN 401	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	66.000								
501	Dung môi TN 304	lit		Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	77.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
502	Sp Primer (Chống rỉ)	Kg		Thùng 20kg, Lon 3,5kg, Lon 1kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	107.250								
503	Jimmy (Phủ Alkyd)	Kg	JIS K 5962:1993	Thùng 20kg, Lon 3kg, Lon 0,8kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	157.400								
504	Sơn chống rỉ 2 thành phần JONES EPO	Kg		Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	219.450								
505	Sơn phủ 2 thành phần JONA EPO màu thông thường	Kg		Bộ 20kg, bộ 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	246.900								
506	Sơn tĩnh điện trong nhà	kg	TCCS JE01-2016	Hộp 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	90.000								
507	Sơn tĩnh điện ngoài trời	kg	TCCS JE01-2016	Hộp 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	90.000								
508	Bột bả cao cấp Joton	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	14.875								
509	Bột bả Sp Filler nội thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	9.675								
510	Bột bả ngoại thất J-Plus	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 5kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	1.787								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
511	Bột bả Jolia nội thất	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Bao 40kg, bao 25kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	8.825								
512	Sơn lót kháng kiềm ngoại thất Joton Altex	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	148.555								
513	Sơn lót kháng kiềm nội thất Joton Altin	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	94.666								
514	Sơn lót chống kiềm ngoại thất Fotex	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	148.500								
515	Sơn lót chống kiềm nội thất Fotin	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	94.600								
516	Sơn Joton FA ngoại thất bóng	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 17L, Lon 5L, 1L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	323.529								
517	Sơn Joton FA nội thất	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	104.611								
518	Sơn ngoại thất siêu mịn Nova	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 5L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	160.997								
519	Sơn nội thất mịn Bella	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	63.256								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
520	Sơn Jony ngoại thất mịn	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	166.055								
521	Sơn Jony nội thất mịn	lit	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 18L, Lon 3,8L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	75.933								
522	Sơn chống thấm pha xi măng Joton CT-X	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 20kg, Lon 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	235.600								
523	Sơn chống thấm màu gốc nước Joton CT-E	Kg	QCVN 16:2019/BXD	Thùng 20kg, Lon 4kg	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	264.350								
524	Sơn lót ngoại thất JOTON ALTEX DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	89.640								
525	Sơn lót nội thất JOTON ALTIN DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	58.640								
526	Sơn phủ ngoại thất JOTON FA EXT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	202.176								
527	Sơn phủ nội thất JOTON FA INT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	61.000								
528	Sơn phủ ngoại thất JOTON JONY EXT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	82.117								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
529	Sơn phủ nội thất JOTON JONY INT DA	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	38.000								
530	Sơn lót nội BENTIN LT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	55.000								
531	Sơn lót ngoại BENTIN LE	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	85.529								
532	Sơn nội thất BENTIN INT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	36.000								
533	Sơn ngoại thất BENTIN EXT	lit	QCVN 16:2019/BXD	17L	Công ty CP L.Q Joton Hà Nội		NPP: Công ty TNHH Lâm Huy Điện Biên; Đ/c: SN45, tổ 5, P.Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ; sdt: 0916.001.707	78.352								
534	XI. VẬT TƯ NGHÀNH NƯỚC															
535	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN25 (33.4 x 2.46)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	197.400								
536	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN32 (42.2 x 3.12)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	306.960								
537	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN40 (48.2 x 3.58)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	393.720								
538	Ổng cấp nước chứa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN50 (60.3 x 4.47)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	612.840								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
539	Ông cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN65 (73 x 5.41)	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	875.400								
540	Ông cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN80 (88.9 x 6.58)	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.313.640								
541	Ông cấp nước chữa cháy CPVC	m	TCVN 12653:2019	DN100 (114.3 x 8.46)	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.364.840								
542	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	60.600								
543	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	85.560								
544	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	115.800								
545	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	80.040								
546	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	100.680								
547	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mai Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nura, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	150.360								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
548	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	601.440								
549	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.605.720								
550	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	368.760								
551	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	951.120								
552	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.161.600								
553	Nối ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.584.120								
554	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	624.360								
555	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	715.800								
556	Nối ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.010.640								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
557	Nổi ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.248.720								
558	Nổi ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.134.560								
559	Nổi ren ngoài CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.008.640								
560	Co ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	544.560								
561	Co ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	255.600								
562	Nổi ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	226.560								
563	Tê ren trong CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25 x 1/2"	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	312.240								
564	Nổi CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								
565	Nổi CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	342.720								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
566	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	501.000								
567	Nối CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	951.120								
568	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	68.280								
569	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	116.160								
570	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	152.520								
571	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	322.320								
572	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	474.840								
573	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	739.080								
574	Co 90° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.584.120								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
575	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	255.600								
576	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	294.720								
577	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	331.080								
578	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	460.320								
579	Lõi 30° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	516.960								
580	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	79.920								
581	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	126.360								
582	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	174.240								
583	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	348.480								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
584	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	516.960								
585	Lõi 45° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	791.400								
586	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	255.600								
587	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	294.720								
588	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	333.960								
589	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	264.240								
590	Lõi 60° CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	516.960								
591	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	94.440								
592	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	110.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
593	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	148.080								
594	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	152.520								
595	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								
596	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	326.760								
597	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	377.520								
598	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	422.520								
599	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	428.400								
600	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	448.680								
601	Nối giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100 x 80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	823.320								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
602	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.600								
603	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	422.520								
604	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	633.120								
605	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.187.760								
606	Tê đều CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.636.440								
607	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	132.120								
608	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								
609	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	184.440								
610	Tê giảm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	264.240								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
611	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	326.760								
612	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	333.960								
613	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	448.680								
614	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	501.000								
615	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	580.800								
616	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	686.760								
617	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	739.080								
618	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	845.040								
619	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	897.360								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
620	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80 x 65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.003.320								
621	Tê giãm CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN100 x 80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.900.680								
622	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32 x 25 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.600								
623	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40 x 32 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	264.240								
624	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50 x 40 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	474.840								
625	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50 x 25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	712.920								
626	Tê giãm 2 đầu CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65 x 50 x 32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	765.240								
627	Bit đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	52.320								
628	Bit đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN32	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	79.920								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
629	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	116.160								
630	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	258.480								
631	Bít đầu ống CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	370.320								
632	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	528.600								
633	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	89.040								
634	Mặt bích CPVC	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	897.360								
635	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	105.960								
636	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	132.120								
637	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	158.280								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
638	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	184.440								
639	Ron mặt bích	Cái	TCVN 12653:2019	DN100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.600								
640	Keo dán ống CPVC	Lon	TCVN 12653:2019	500gr	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	658.800								
641	Keo dán ống CPVC	Lon	TCVN 12653:2019	1.000gr	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.070.400								
642	Ống nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		200mm x 15.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	350.750								
643	Ống nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		250mm x 16.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	465.750								
644	Ống nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		300mm x 18.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	506.000								
645	Ống nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		400mm x 22.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	874.000								
646	Ống nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		500mm x 28.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.316.750								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
647	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		600mm x 30.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.988.350								
648	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		700mm x 34.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.587.500								
649	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		600mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.386.750								
650	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		1000mm x 50.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.255.500								
651	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 vách	m		1200mm x 60.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.601.500								
652	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		200mm x 17.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	210.450								
653	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		300mm x 24.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	434.700								
654	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		400mm x 32.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	736.000								
655	Ổng nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		500mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.115.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
656	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (4,0 KN/m²)	m		600mm x 48.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.644.500								
657	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		110mm x 7.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	149.500								
658	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		150mm x 10.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	186.300								
659	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		200mm x 17.5mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	242.880								
660	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		300mm x 24.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	513.590								
661	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		400mm x 32.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	866.525								
662	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		500mm x 40.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.307.320								
663	Ông nhựa HDPE gân xoắn 2 lớp (8,0 KN/m²)	m		600mm x 48.0mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.957.760								
664	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		20mm x 1.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.425								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
665	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		20mm x 1.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.821								
666	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		20mm x 2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	8.262								
667	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		20mm x 2.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.720								
668	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		25mm x 1.5mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.900								
669	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		25mm x 1.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	10.197								
670	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		25mm x 2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	10.498								
671	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		25mm x 2.3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.538								
672	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		25mm x 3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.677								
673	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		32mm x 1.8mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.771								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
674	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		32mm x 2mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.094								
675	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		32mm x 2.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.204								
676	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		32mm x 3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	20.121								
677	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		32mm x 3.6mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	24.203								
678	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		40mm x 1.8mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.325								
679	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		40mm x 2mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.787								
680	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		40mm x 2.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	21.481								
681	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		40mm x 3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	25.953								
682	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		40mm x 3.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	31.201								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
683	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		40mm x 4.5mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	37.033								
684	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		50mm x 2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	24.750								
685	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		50mm x 2.4mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	27.605								
686	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		50mm x 3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	32.951								
687	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		50mm x 3.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	39.657								
688	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		50mm x 4.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	48.406								
689	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		50mm x 5.6mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	57.251								
690	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		63mm x 2.5mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	38.907								
691	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		63mm x 3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SĐT: 0914.535.012	42.865								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
692	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		63mm x 3.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	52.683								
693	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		63mm x 4.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	63.860								
694	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		63mm x 5.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	76.107								
695	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		63mm x 7.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	91.174								
696	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		75mm x 2.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	53.955								
697	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		75mm x 3.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	61.034								
698	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		75mm x 4.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	75.136								
699	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		75mm x 5.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	90.590								
700	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		75mm x 6.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	108.086								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
701	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		75mm x 8.4mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	129.081								
702	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		90mm x 3.5mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	87.318								
703	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		90mm x 4.3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	96.228								
704	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		90mm x 5.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	106.628								
705	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		90mm x 6.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	129.184								
706	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		90mm x 8.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	154.742								
707	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		90mm x 10.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	185.184								
708	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		110mm x 4.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	105.930								
709	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		110mm x 5.3mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	129.179								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
710	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		110mm x 6.6mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	161.546								
711	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		110mm x 8.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	193.039								
712	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		110mm x 10mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	122.206								
713	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		110mm x 12.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	280.519								
714	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		125mm x 4.8mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	134.525								
715	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		125mm x 6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	166.795								
716	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		125mm x 7.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	203.925								
717	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		125mm x 9.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	248.540								
718	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		125mm x 11.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	301.514								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
719	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		125mm x 14mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	359.543								
720	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		140mm x 5.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	168.837								
721	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		140mm x 6.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	207.717								
722	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		140mm x 8.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	254.567								
723	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		140mm x 10.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	308.319								
724	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		140mm x 12.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	373.831								
725	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		140mm x 15.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	449.647								
726	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		160mm x 6.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	221.227								
727	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		160mm x 7.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	272.743								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
728	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		160mm x 9.5mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	334.563								
729	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		160mm x 11.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	402.311								
730	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		160mm x 14.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	494.359								
731	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		160mm x 17.9mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	589.809								
732	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		180mm x 6.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	276.437								
733	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		180mm x 8.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	343.407								
734	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		180mm x 10.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	421.168								
735	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		180mm x 13.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	512.924								
736	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		180mm x 16.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	621.885								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
737	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		180mm x 20.1mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	745.718								
738	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		200mm x 7.7mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	343.310								
739	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		200mm x 9.6mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	427.777								
740	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		200mm x 11.9mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	527.796								
741	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		200mm x 14.7mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	628.496								
742	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		200mm x 18.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	778.086								
743	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		200mm x 22.4mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	927.774								
744	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		225mm x 8.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	430.694								
745	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		225mm x 10.8mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	538.683								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
746	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		225mm x 13.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	648.712								
747	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		225mm x 16.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	794.513								
748	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		225mm x 20.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	951.296								
749	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		225mm x 25.2mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.147.445								
750	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		250mm x 9.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	533.531								
751	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		250mm x 11.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	657.364								
752	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		250mm x 14.8mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	803.746								
753	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		250mm x 18.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	987.844								
754	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		250mm x 22.7mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.183.507								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
755	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		250mm x 27.9mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.416.010								
756	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		280mm x 10.7mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	661.641								
757	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		280mm x 13.4mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	838.545								
758	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		280mm x 16.6mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.001.451								
759	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		280mm x 20.6mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.238.523								
760	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		280mm x 25.4mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.483.272								
761	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		280mm x 31.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.773.609								
762	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		315mm x 12.1mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	843.696								
763	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		315mm x 15mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.050.440								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
764	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		315mm x 18.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.275.264								
765	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		315mm x 23.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.549.077								
766	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		315mm x 28.6mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.877.515								
767	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		315mm x 35.2mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.259.414								
768	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		355mm x 13.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.071.630								
769	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		355mm x 16.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.320.948								
770	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		355mm x 21.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.620.615								
771	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		355mm x 26.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.964.704								
772	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		355mm x 32.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.383.539								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
773	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		355mm x 39.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.866.233								
774	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		400mm x 15.3mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.351.955								
775	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		400mm x 19.1mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.694.002								
776	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		400mm x 23.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.059.279								
777	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		400mm x 29.4mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.487.348								
778	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		400mm x 36.3mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.037.597								
779	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		400mm x 44.7mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.650.443								
780	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		450mm x 17.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	1.727.730								
781	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		450mm x 21.5mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.126.347								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
782	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		450mm x 26.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.602.141								
783	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		450mm x 33.1mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.144.906								
784	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		450mm x 40.9mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.844.746								
785	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		450mm x 50.3mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.614.764								
786	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		500mm x 19mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.104.089								
787	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		500mm x 22.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.637.813								
788	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		500mm x 29.7mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.235.885								
789	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		500mm x 36.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.913.855								
790	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		500mm x 45.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.766.008								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
791	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		500mm x 55.8mm (20bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.707.973								
792	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		560mm x 21.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	2.889.756								
793	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		560mm x 26.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.523.752								
794	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		560mm x 33.2mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.374.971								
795	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		560mm x 41.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.340.168								
796	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		560mm x 50.8mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.450.192								
797	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		630mm x 24.1mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	3.661.524								
798	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		630mm x 30mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	4.502.304								
799	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		630mm x 37.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.541.372								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
800	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		630mm x 46.3mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.749.568								
801	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		630mm x 57.2mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.663.248								
802	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		710mm x 27.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	5.014.000								
803	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		710mm x 33.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.174.454								
804	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		710mm x 42.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.574.318								
805	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		710mm x 52.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.236.590								
806	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		710mm x 64.5mm (16bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	11.182.182								
807	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		800mm x 30.6mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	6.350.090								
808	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		800mm x 38.1mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	7.826.273								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
809	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		800mm x 47.4mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.604.590								
810	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		800mm x 58.8mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.864.910								
811	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		900mm x 34.4mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	8.031.182								
812	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		900mm x 42.9mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.902.546								
813	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		900mm x 53.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.149.218								
814	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		900mm x 66.2mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.843.364								
815	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 38.2mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	9.909.864								
816	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 47.7mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	12.234.954								
817	Ông tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 59.3mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	15.014.818								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
818	Ổng tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		1000mm x 73.5mm (12.5bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	18.079.046								
819	Ổng tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 45.9mm (6bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.273.590								
820	Ổng tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 57.2mm (8bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	17.609.636								
821	Ổng tron HDPE cấp nước (áp suất)	m		1200mm x 71.1mm (10bar)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	20.683.273								
822	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø32/25	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	14.375								
823	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø40/30	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	15.640								
824	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø50/40	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	23.230								
825	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø65/50	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	31.280								
826	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø85/65	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	45.770								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
827	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø90/70	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	55.200								
828	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø105/80	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	60.375								
829	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø110/90	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	67.275								
830	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø130/100	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	74.750								
831	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø160/125	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	120.175								
832	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø195/150	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	178.250								
833	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø210/160	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	212.750								
834	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø230/175	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	270.250								
835	Ổng nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø260/200	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	336.950								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
836	Ống nhựa HDPE gân xoắn luồn dây điện	m		Ø320/250	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	672.750								
837	Hộp nhựa	Cái		520mm x 520mm x 100mm (1.4kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	193.752								
838	Hộp nhựa	Cái		520mm x 520mm x 130mm (1.51kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	220.662								
839	Hộp nhựa	Cái		520mm x 520mm x 160mm (1.64kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	231.426								
840	Hộp nhựa	Cái		520mm x 520mm x 200mm (2.09kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	258.336								
841	Hộp nhựa	Cái		520mm x 520mm x 240mm (2kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	296.010								
842	Hộp nhựa	Cái		520mm x 520mm x 280mm (2.56kg)	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	349.830								
843	Lắp hộp nhựa	Cái			Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	59.202								
844	Màng chống thấm HDPE 0.2mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	44.050								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
845	Màng chống thấm HDPE 0.3mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	66.654								
846	Màng chống thấm HDPE 0.4mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	88.099								
847	Màng chống thấm HDPE 0.5mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	110.124								
848	Màng chống thấm HDPE 0.75mm	m		4000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	168.084								
849	Màng chống thấm HDPE 1mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	226.044								
850	Màng chống thấm HDPE 1.5mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	339.646								
851	Màng chống thấm HDPE 2mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	452.088								
852	Màng chống thấm HDPE 3mm	m		5000mm x 8000mm	Công ty TNHH Thương Mại Sông Đà Trường Thịnh	Giá tại Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	NPP: Công ty TNHH TM & Hồng Minh Điện Biên; Đ/c: Thôn Độc Lập,Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên; SDT: 0914.535.012	678.132								
853	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 15 có ren x 6m, dày 1,9	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	23.400								
854	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 20, dày 2,1	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên	30.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
855	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 25, dây 2,3	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hệt, huyện Điện Biên	41.400								
856	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 32, dây 2,3	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hệt, huyện Điện Biên	52.200								
857	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 40, dây 2,5	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hệt, huyện Điện Biên	64.800								
858	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 50, dây 2,6	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hệt, huyện Điện Biên	82.800								
859	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 65, dây 2,9	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hệt, huyện Điện Biên	121.500								
860	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 80, dây 2,9	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hệt, huyện Điện Biên	139.500								
861	Ông nước Hòa Phát (Ông Thép mạ Kẽm)	m	ASTM A500, ASTM A53	ĐK 100, dây 3,2	Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát		NPP: Cửa hàng bán VLXD Hùng Anh, Đới 24, xã Noong Hệt, huyện Điện Biên	198.000								
862	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 21 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.992				6.992				
863	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 27 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.740				8.740				
864	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 34 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.316				11.316				
865	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 42 chiều dày 1,2mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.928				16.928				
866	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 48 chiều dày 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.780				19.780				
867	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 60 chiều dày 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	25.760				25.760				

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
868	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 75 chiều dày 1,5mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	36.156				36.156				
869	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 90 chiều dày 1,5mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	44.068				44.068				
870	Ông nhựa U. PVC dán keo - Tiên Phong	m	ISO 1452:2009	Phi 110 chiều dày 1,9mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	66.608								
871	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 4,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	98.440								
872	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 4,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	127.328								
873	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 5,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	159.804								
874	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 6,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	209.392								
875	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 6,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	261.648								
876	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 7,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	324.944								
877	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 8,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	407.652								
878	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 9,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	504.988								
879	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 10,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	626.244								
880	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 12,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	798.560								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
881	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 13,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	922.300								
882	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 15,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.279.628								
883	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN6	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 17,2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.635.300								
884	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 40 dày 2mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.836								
885	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 50 dày 2,4 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	26.128								
886	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi63 dày 3,0 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	40.572								
887	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 75 dày 3,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	57.684								
888	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 90 dày 4,3 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	91.080								
889	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 5,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	122.268								
890	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 6,0mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	157.872								
891	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 6,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	196.604								
892	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 7,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	258.152								
893	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 8,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	325.036								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
894	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 9,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	404.892								
895	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 10,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	509.864								
896	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 11,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	622.196								
897	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 13,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	778.044								
898	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 15mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	994.244								
899	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 16,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.250.280								
900	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 19,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.603.376								
901	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN8	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 21,5mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.011.672								
902	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 32 dày 2,0mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	13.340								
903	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 40 dày 2,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	20.332								
904	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 50 dày 3,0 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	31.188								
905	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 63 dày 3,8 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	49.864								
906	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 75 dày 4,5 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	71.116								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
907	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 90 dày 5,4 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	100.924								
908	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	phi 110 dày 6,6 mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	152.904								
909	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 125 x 7,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	193.016								
910	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 140 x 8,3mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	240.948								
911	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 160 x 9,5mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	316.664								
912	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 180 x 10,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	398.636								
913	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 200 x 11,9mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	499.560								
914	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 225 x 13,4mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	614.008								
915	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 250 x 14,8mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	760.748								
916	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 280 x 16,6mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	947.876								
917	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 315 x 18,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.207.040								
918	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 355 x 21,1mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.533.916								
919	Ông nhựa HDPE Tiền Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 400 x 23,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIẾN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.949.112								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
920	Ông nhựa HDPE Tiên Phong PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 450 x 26,7mm	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.462.932								
921	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	452.088								
922	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	596.160								
923	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	640.872								
924	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN4 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D600	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.472.077								
925	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	506.736								
926	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	667.699								
927	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	794.880								
928	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D400	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.453.637								
929	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D500	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.384.640								
930	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp D600	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.992.723								
931	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng PP 2 lớp D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	452.088								
932	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng PP 2 lớp D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	596.160								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
933	Ông Gân Sóng HDPE 2 lớp SN8 - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông Gân Sóng PP 2 lớp D300	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	640.872								
934	Gioăng Ông Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D200 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	87.934								
935	Gioăng Ông Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D250 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	114.761								
936	Gioăng Ông Gân Sóng PP/PP 2 lớp - Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D300 (Unicor)	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	181.829								
937	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.040								
938	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.382								
939	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	51.035								
940	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D40	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	68.468								
941	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D50	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	100.354								
942	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	159.518								
943	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	221.844								
944	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	323.733								
945	PN10 PPR - Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông nhựa PPR - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	518.207								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
946	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D21	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.260								
947	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D27	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	7.750								
948	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D34	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.035								
949	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D42	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	15.003								
950	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D48	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.587								
951	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D60	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.853								
952	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	31.994								
953	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.048								
954	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.020								
955	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	65.180								
956	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	80.283								
957	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	104.229								
958	Ổng thoát nước- Nhựa Tiên Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ổng u.PVC - D180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	130.956								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
959	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	195.441								
960	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D225	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	202.992								
961	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	264.099								
962	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 21 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										6.992	
963	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 27 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										8.740	
964	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 34 chiều dày 1,0mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										11.316	
965	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 42 chiều dày 1,2mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										16.928	
966	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 48 chiều dày 1,4mm PN bar 5,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										19.780	
967	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 60 chiều dày 1,4mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										25.760	
968	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 76 chiều dày 1,5mm PN bar 4,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										36.156	
969	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 90 chiều dày 1,5mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										44.068	
970	Ông thoát nước- Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Phi 110 chiều dày 1,9mm PN bar 3,0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG										66.608	
971	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D21	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.035								
972	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D27	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	12.718								
973	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D34	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.587								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
974	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D42	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	22.455								
975	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D48	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	27.125								
976	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D60	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	38.750								
977	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	39.446								
978	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	55.145								
979	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	60.411								
980	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	88.530								
981	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	113.966								
982	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	141.687								
983	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	183.518								
984	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	231.906								
985	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	287.945								
986	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ống u.PVC - D225	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	357.795								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
987	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D250	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	463.316								
988	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D280	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	556.217								
989	Class 2 - Nhựa Tiền Phong	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Ông u.PVC - D315	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	710.821								
990	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48C0	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	36.366								
991	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48C1	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	45.109								
992	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	48D	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	54.251								
993	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90x2,7	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	99.757								
994	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90x6	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	185.008								
995	Ông lọc u.PVC	m	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	140C3	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	230.515								
996	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 14x8 dài 3m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.340								
997	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 18x10 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.029								
998	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 28x10 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	15.003								
999	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 40x20 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	21.561								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1000	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 60x40 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	37.359								
1001	Máng điện u.PVC	cây	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Máng điện 100x40 dài 2m	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	65.677								
1002	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật hai nhánh ST 160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	781.963								
1003	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật hai nhánh ST 110-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	984.558								
1004	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật bốn nhánh 90WY 110x160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.275.286								
1005	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Hộp kiểm soát kỹ thuật bốn nhánh 90WY 160x160-200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.521.996								
1006	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) nhựa màu trắng ngà AO 200IC	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.021.818								
1007	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) Composite NHGCI 200 - 1,5T	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.070.378								
1008	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp hố ga (hộp kiểm soát) Composite NHGCI 200 - 12,5T	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.237.484								
1009	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bít nhánh hộp kiểm soát DN110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	74.619								
1010	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bít nhánh hộp kiểm soát DN160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	125.790								
1011	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp bít nhựa INC200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	267.179								
1012	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc bít trong nhánh hộp kiểm soát DN110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.574								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1013	Hộp Kiểm soát kỹ thuật-Nhựa Tiên Phong	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Bạc chuyển bậc lệch tâm DN160-110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	96.379								
1014	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.378								
1015	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.160								
1016	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1017	Cút T	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	14.805								
1018	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1019	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	12.817								
1020	Cút T có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	17.090								
1021	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.683								
1022	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	4.571								
1023	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.160								
1024	Cút góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.433								
1025	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	7.154								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1026	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	11.327								
1027	Cút góc có nắp	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	14.904								
1028	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20-16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.484								
1029	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25-20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.378								
1030	Côn thu	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32-25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	6.359								
1031	Khớp nổi ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.782								
1032	Khớp nổi ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.478								
1033	Khớp nổi ren	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	4.074								
1034	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	994								
1035	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.292								
1036	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.186								
1037	Khớp nổi tron	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.974								
1038	Hộp chia ngà 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1039	Hộp chia ngà 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.744								
1040	Hộp chia ngà 2 đường vuông góc	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1041	Hộp chia ngà 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.545								
1042	Hộp chia ngà 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1043	Hộp chia ngà 1 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1044	Hộp chia ngà 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.545								
1045	Hộp chia ngà 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1046	Hộp chia ngà 2 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1047	Hộp chia ngà 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1048	Hộp chia ngà 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1049	Hộp chia ngà 3 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	9.439								
1050	Hộp chia ngà 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								
1051	Hộp chia ngà 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	8.644								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1052	Hộp chia ngã 4 đường	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	10.135								
1053	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.590								
1054	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	1.888								
1055	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	2.782								
1056	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.875								
1057	Kẹp đỡ ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	Nắp đáy hộp nổi tròn có vít	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	3.180								
1058	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D16	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	61.242								
1059	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D20	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	70.817								
1060	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D25	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	92.857								
1061	Lò xo uốn ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	D32	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	119.413								
1062	Kim cắt ống	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007		CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	445.133								
1063	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	63	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	13.016								
1064	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	75	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	16.494								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1065	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	90	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	19.971								
1066	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	110	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	25.039								
1067	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	125	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	30.404								
1068	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	140	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	34.379								
1069	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	160	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	48.190								
1070	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	180	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.219								
1071	Gioăng cao su cho ống uPVC, MPVC	cái	TCVN 7305-2:2008/ISO 4427-2:2007	200	CÔNG TY CP NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ, số 20 tổ 12 phường Nam Thanh TP ĐBP	59.815								
1072	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D25 Độ dày 2.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.484								
1073	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D50 Độ dày 2.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			21.588								
1074	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D110 Độ dày 4.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			96.651								
1075	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D200 Độ dày 7.7 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			319.036								
1076	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D355 Độ dày 13.6 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			995.859								
1077	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D25 Độ dày 2.3 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			10.749								
1078	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D40 Độ dày 2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			15.807								
1079	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D50 Độ dày 3.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			29.356								
1080	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D63 Độ dày 4.7 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			56.816								
1081	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D75 Độ dày 6.8 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			96.199								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1082	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D90 Độ dày 10.1 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			167.557								
1083	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D125 Độ dày 6.0 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			148.046								
1084	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D140 Độ dày 8.3 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			228.076								
1085	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D160 Độ dày 11.8 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			361.219								
1086	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D180 Độ dày 16.4 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			556.326								
1087	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D200 Độ dày 22.4 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			844.470								
1088	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D250 Độ dày 11.9 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			585.953								
1089	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D280 Độ dày 16.6 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			944.642								
1090	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D315 Độ dày 23.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.443.701								
1091	ỐNG NHỰA HDPE PE 100 – SUPER PLAS	m	QCVN 16:2019/BXD	D355 Độ dày 32.2 mm	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.205.792								
1092	Chếch hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			34.975								
1093	Chếch hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			47.395								
1094	Chếch hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			64.882								
1095	Chếch hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			102.043								
1096	Chếch hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			160.268								
1097	Chếch hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			240.451								
1098	Chếch hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			233.198								
1099	Chếch hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			546.480								
1100	Chếch hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			422.578								
1101	Chếch hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			655.776								
1102	Chếch hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			714.100								
1103	Chếch hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.384.383								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1104	Chéch hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1105	Chéch hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.185.920								
1106	Cút hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			40.042								
1107	Cút hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.462								
1108	Cút hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			78.693								
1109	Cút hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			122.412								
1110	Cút hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			233.640								
1111	Cút hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			306.029								
1112	Cút hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			306.029								
1113	Cút hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			655.776								
1114	Cút hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			666.706								
1115	Cút hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			983.664								
1116	Cút hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.165.791								
1117	Cút hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.894.497								
1118	Cút hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.821.567								
1119	Cút hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.841.696								
1120	Nút bịt hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			23.350								
1121	Nút bịt hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			26.231								
1122	Nút bịt hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			40.042								
1123	Nút bịt hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.462								
1124	Nút bịt hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			112.972								
1125	Nút bịt hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			198.223								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1126	Nút bịt hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			153.014								
1127	Nút bịt hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			264.040								
1128	Nút bịt hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			255.057								
1129	Nút bịt hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			437.184								
1130	Nút bịt hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			510.015								
1131	Nút bịt hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1132	Nút bịt hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			874.368								
1133	Nút bịt hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.457.313								
1134	Tê điều hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			59.715								
1135	Tê điều hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			69.254								
1136	Tê điều hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			102.043								
1137	Tê điều hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			182.127								
1138	Tê điều hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			262.310								
1139	Tê điều hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			400.719								
1140	Tê điều hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			422.578								
1141	Tê điều hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1142	Tê điều hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			893.544								
1143	Tê điều hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1144	Tê điều hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.457.313								
1145	Tê điều hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.623.104								
1146	Tê điều hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.914.527								
1147	Tê điều hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			3.861.825								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1148	Đầu bích hàn	cái		Ø 63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			30.603								
1149	Đầu bích hàn	cái		Ø 75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			45.209								
1150	Đầu bích hàn	cái		Ø 90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			54.648								
1151	Đầu bích hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			76.507								
1152	Đầu bích hàn	cái		Ø 125	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			116.549								
1153	Đầu bích hàn	cái		Ø 140	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			167.620								
1154	Đầu bích hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			182.127								
1155	Đầu bích hàn	cái		Ø 180	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			298.776								
1156	Đầu bích hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			335.141								
1157	Đầu bích hàn	cái		Ø 225	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			437.184								
1158	Đầu bích hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			495.508								
1159	Đầu bích hàn	cái		Ø 280	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			801.537								
1160	Đầu bích hàn	cái		Ø 315	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			874.368								
1161	Đầu bích hàn	cái		Ø 355	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.311.552								
1162	Chữ thập hàn	cái		Ø 110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			342.494								
1163	Chữ thập hàn	cái		Ø 160	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			881.621								
1164	Chữ thập hàn	cái		Ø 200	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			1.428.101								
1165	Chữ thập hàn	cái		Ø 250	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			2.564.780								
1166	Tê thu hàn	cái		T63-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			59.616								
1167	Tê thu hàn	cái		T75-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			87.437								
1168	Tê thu hàn	cái		T75-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			92.405								
1169	Tê thu hàn	cái		T90-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			122.213								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1170	Tê thu hàn	cái		T90-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			127.181								
1171	Tê thu hàn	cái		T90-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			135.130								
1172	Tê thu hàn	cái		T110-50	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			189.778								
1173	Tê thu hàn	cái		T110-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			186.797								
1174	Tê thu hàn	cái		T110-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			208.656								
1175	Tê thu hàn	cái		T110-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			216.605								
1176	Tê thu hàn	cái		T125-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			276.221								
1177	Tê thu hàn	cái		T125-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			301.061								
1178	Tê thu hàn	cái		T125-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			336.830								
1179	Tê thu hàn	cái		T125-110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			342.792								
1180	Tê thu hàn	cái		T140-63	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			602.122								
1181	Tê thu hàn	cái		T140-75	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			625.968								
1182	Tê thu hàn	cái		T140-90	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			722.347								
1183	Tê thu hàn	cái		T140-110	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			758.117								
1184	Măng sông ren ngoài	cái		20mm x 1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			8.744								
1185	Măng sông ren ngoài	cái		20mm x 3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			8.942								
1186	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1187	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1188	Măng sông ren ngoài	cái		25mm x1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			11.923								
1189	Măng sông ren ngoài	cái		32mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			16.692								
1190	Măng sông ren ngoài	cái		32mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			16.692								
1191	Măng sông ren ngoài	cái		40mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.571								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1192	Măng sông ren ngoài	cái		40mm x1.1/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.770								
1193	Măng sông ren ngoài	cái		40mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			35.770								
1194	Măng sông ren ngoài	cái		50mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			51.071								
1195	Măng sông ren ngoài	cái		50mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			52.065								
1196	Măng sông ren trong	cái		20mm x 1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.737								
1197	Măng sông ren trong	cái		20mm x 3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			9.737								
1198	Măng sông ren trong	cái		25mm x1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1199	Măng sông ren trong	cái		25mm x3/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1200	Măng sông ren trong	cái		25mm x1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			13.215								
1201	Măng sông ren trong	cái		32mmx1"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			18.680								
1202	Măng sông ren trong	cái		40mm x1.1/4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			34.577								
1203	Măng sông ren trong	cái		50mm x1.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			67.565								
1204	Măng sông ren trong	cái		63mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			107.309								
1205	Măng sông ren trong	cái		75mm x2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			149.835								
1206	Măng sông ren trong	cái		75mm x2.1/2"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			149.636								
1207	Măng sông ren trong	cái		90mm x3"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			234.490								
1208	Măng sông ren trong	cái		110mm x 4"	Công ty Cổ phần tập đoàn Nhựa Super Trường Phát			394.459								
1209	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D25 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lắm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.755								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1210	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D32 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	13.369								
1211	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D32 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.626								
1212	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D40 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.530								
1213	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D40 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.962								
1214	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D40 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	24.118								
1215	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D50 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	25.653								
1216	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D50 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.073								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1217	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D50 x 3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	37.125								
1218	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D63 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.654								
1219	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D63 x 3,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	49.409								
1220	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D63 x 4,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	59.254								
1221	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D63 x 5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	71.358								
1222	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D75 x 3,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	56.364								
1223	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D75 x 4,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	69.914								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1224	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D75 x 5,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	84.727								
1225	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D75 x 6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	99.812								
1226	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D90 x 4,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	90.689								
1227	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D90 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	101.257								
1228	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D90 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.045								
1229	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D90 x 8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	143.620								
1230	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D110 x 5,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	119.594								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1231	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D110 x 6,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	147.234								
1232	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D110 x 8,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	181.377								
1233	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN12,5 D110 x 10,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	214.889								
1234	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D125 x 6,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	154.098								
1235	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D125 x 7,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.152								
1236	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D125 x 9,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	231.418								
1237	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D140 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	191.494								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1238	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D140 x 8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	235.935								
1239	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D140 x 10,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	288.506								
1240	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D160 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.652								
1241	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D160 x 9,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	307.745								
1242	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D160 x 11,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	378.471								
1243	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D180 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	316.506								
1244	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D180 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	390.304								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1245	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D180 x 13,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	478.554								
1246	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D200 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	393.285								
1247	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D200 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	484.967								
1248	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D200 x 14,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	595.618								
1249	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D225 x 10,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.897								
1250	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D225 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	612.329								
1251	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D225 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	735.716								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1252	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D250 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	606.728								
1253	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D250 x 14,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	752.517								
1254	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D250 x 18,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	909.776								
1255	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D280 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	763.537								
1256	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D280 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	944.733								
1257	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D280 x 20,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.141.194								
1258	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D315 x 15,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	959.727								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1259	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D315 x 18,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.842								
1260	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D315 x 23,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.443.791								
1261	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D355 x 16,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.227.728								
1262	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D355 x 21,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.507.201								
1263	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D355 x 26,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.833.011								
1264	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D400 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.546.945								
1265	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D400 x 23,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.924.694								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1266	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D400 x 29,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.330.534								
1267	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D450 x 21,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.974.554								
1268	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D450 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.420.410								
1269	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D450 x 33,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.950.992								
1270	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D500 x 23,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.414.448								
1271	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D500 x 29,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.007.718								
1272	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D500 x 36,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.659.519								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1273	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D560 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.311.398								
1274	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D560 x 33,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.065.630								
1275	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D560 x 41,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.962.580								
1276	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN6 D630 x 30,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.183.959								
1277	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN8 D630 x 37,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.149.558								
1278	ỐNG NHỰA HDPE 80 DISMY	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE80 DISMY PN10 D630 x 46,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.272.326								
1279	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D25 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.304								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1280	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D32 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.652								
1281	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D32 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	13.098								
1282	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D40 x 1,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.266								
1283	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D40 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.530								
1284	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D40 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.962								
1285	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D50 x 2,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	21.588								
1286	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D50 x 2,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	25.653								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1287	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D50 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.073								
1288	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D63 x 2,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	33.692								
1289	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D63 x 3,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.654								
1290	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D63 x 3,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	49.409								
1291	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D75 x 2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	45.886								
1292	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D75 x 3,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	56.364								
1293	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D75 x 4,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	69.914								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1294	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D90 x 3,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	75.242								
1295	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D90 x 4,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	90.689								
1296	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D90 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	101.257								
1297	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D110 x 4,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.650								
1298	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D110 x 5,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	119.594								
1299	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D110 x 6,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	147.234								
1300	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D125 x 4,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	125.013								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1301	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D125 x 6,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	154.098								
1302	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D125 x 7,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.152								
1303	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D140 x 5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	156.898								
1304	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D140 x 6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	191.494								
1305	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D140 x 8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	235.935								
1306	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D160 x 6,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	205.585								
1307	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D160 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.652								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1308	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D160 x 9,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	307.745								
1309	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D180 x 6,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	256.890								
1310	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D180 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	316.506								
1311	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D180 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	390.304								
1312	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D200 x 7,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	319.036								
1313	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D200 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	393.285								
1314	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D200 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	484.967								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1315	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D225 x 8,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	400.240								
1316	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D225 x 10,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.897								
1317	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D225 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	612.329								
1318	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D250 x 9,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	495.806								
1319	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D250 x 11,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	606.728								
1320	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D250 x 14,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	752.517								
1321	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D280 x 10,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	614.858								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1322	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D280 x 13,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	763.537								
1323	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D280 x 16,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	944.733								
1324	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D315 x 12,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	784.041								
1325	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D315 x 15,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	959.727								
1326	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D315 x 18,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.842								
1327	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D355 x 13,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	995.858								
1328	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D355 x 16,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.227.728								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1329	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D355 x 21,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.507.201								
1330	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D400 x 15,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.256.362								
1331	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D400 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.546.945								
1332	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D400 x 23,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.924.694								
1333	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D450 x 17,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.605.567								
1334	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D450 x 21,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.974.554								
1335	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D450 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.420.410								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1336	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D500 x 19,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.955.314								
1337	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D500 x 23,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.451.302								
1338	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D500 x 29,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.007.086								
1339	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D560 x 21,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.685.430								
1340	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D560 x 26,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.311.398								
1341	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D560 x 33,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.065.630								
1342	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN6 D630 x 24,1	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.402.628								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1343	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN8 D630 x 30,0	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.183.959								
1344	HDPE - PE100	m	ISO 4427:1996	Ống HDPE100 DISMY PN10 D630 x 37,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.149.558								
1345	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.040								
1346	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.382								
1347	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	51.035								
1348	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.468								
1349	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	100.354								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1350	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	160.060								
1351	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D75x6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	223.470								
1352	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D90x8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	324.094								
1353	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D110x10	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	518.388								
1354	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D125x11,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	641.866								
1355	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D140x12,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	792.441								
1356	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY xanh PN10 D160x14,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.080.766								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1357	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.040								
1358	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.382								
1359	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	51.035								
1360	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.468								
1361	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	100.354								
1362	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	160.060								
1363	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D75x6,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	223.470								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1364	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D90x8,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	324.094								
1365	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D110x10	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	518.388								
1366	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D125x11,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	641.866								
1367	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D140x12,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	792.441								
1368	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY ghi PN10 D160x14,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.080.766								
1369	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.466								
1370	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	47.151								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1371	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	61.151								
1372	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.198								
1373	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.497								
1374	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	192.036								
1375	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D20x2,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.466								
1376	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D25x2,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	47.151								
1377	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D32x2,9	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	61.151								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1378	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D40x3,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.198								
1379	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D50x4,6	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.497								
1380	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống lạnh PPR DISMY UV xanh PN10 D63x5,8	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	192.036								
1381	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D20x3,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	32.698								
1382	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D25x4,2	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	57.990								
1383	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D32x5,4	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	84.456								
1384	ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ống nóng PPR DISMY UV xanh D40x6,7	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	130.884								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1385	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ông nóng PPR DISMY UV xanh D50x8,3	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	203.417								
1386	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	m		Ông nóng PPR DISMY UV xanh D63x10,5	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	321.294								
1387	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D20	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.710								
1388	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D25	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.697								
1389	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D32	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.414								
1390	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D40	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.304								
1391	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D50	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	17.523								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1392	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D63	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	30.892								
1393	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	169.906								
1394	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Đầu bịt PPR DISMY xanh D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	186.887								
1395	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D20	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.516								
1396	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D25	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.317								
1397	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D32	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.020								
1398	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D40	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	21.498								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1399	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D50	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	41.641								
1400	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D63	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.560								
1401	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	146.601								
1402	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	182.822								
1403	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	304.042								
1404	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	508.271								
1405	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	695.520								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1406	ÔNG VÀ PHỤ KIỆN PPR	cái		Nối góc 45° PPR DISMY xanh D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.129.994								
1407	ÔNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ông luồn dây điện D16x1,2mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	18.978								
1408	ÔNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ông luồn dây điện D20x1,4mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	26.827								
1409	ÔNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ông luồn dây điện D25x1,5mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	36.763								
1410	ÔNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ông luồn dây điện D32x1,8mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	73.924								
1411	ÔNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ông luồn dây điện D40x2,3mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	117.344								
1412	ÔNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ông luồn dây điện D50x2,8mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	156.591								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1413	ỐNG LUỖN DÂY ĐIỆN	cây		Ống luồn dây điện D63x3,0mm	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	188.387								
1414		0		ỐNG PVC DISMY	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	0								
1415	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.260								
1416	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN10 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.651								
1417	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN12,5 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	8.346								
1418	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN16 D21	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.936								
1419	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.750								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1420	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN10 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.737								
1421	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN12,5 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.327								
1422	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN16 D27	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	12.718								
1423	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	10.035								
1424	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN8 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.724								
1425	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN10 D34	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	14.407								
1426	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	15.003								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1427	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN6 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	16.692								
1428	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN8 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	19.673								
1429	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN10 D42	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.455								
1430	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	17.587								
1431	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN6 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	20.468								
1432	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN8 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	23.449								
1433	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN10 D48	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	27.125								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1434	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22.853								
1435	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN5 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	27.324								
1436	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN6 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	33.186								
1437	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN8 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	38.750								
1438	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN10 D60	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	46.898								
1439	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN4 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	31.895								
1440	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN5 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	37.359								
1441	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN6 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	42.327								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1442	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN8 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	55.145								
1443	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN10 D75	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	68.360								
1444	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY thoát PN3 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	39.048								
1445	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C0 PN4 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	44.613								
1446	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C1 PN5 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	52.263								
1447	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C2 PN6 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	60.411								
1448	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C3 PN8 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	79.190								
1449	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2,5 u.PVC DISMY C4 PN10 D90	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	98.366								
1450	ÔNG PVC DISMY	m		Ông C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	59.020								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1451	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	66.671								
1452	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	77.799								
1453	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	88.530								
1454	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	95.783								
1455	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D110	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	124.001								
1456	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	65.180								
1457	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	82.171								
1458	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	96.180								
1459	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	113.966								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1460	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	125.194								
1461	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D125	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	144.569								
1462	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	80.283								
1463	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	102.142								
1464	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	120.126								
1465	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	141.687								
1466	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	153.710								
1467	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D140	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	189.579								
1468	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	104.229								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1469	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	136.421								
1470	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	158.976								
1471	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	183.518								
1472	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	200.409								
1473	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D160	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	237.371								
1474	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	130.956								
1475	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	167.918								
1476	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	194.845								
1477	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	231.708								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1478	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	254.461								
1479	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D180	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	296.192								
1480	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	195.441								
1481	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	204.880								
1482	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	247.605								
1483	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	287.945								
1484	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	319.542								
1485	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D200	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	367.334								
1486	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	202.992								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1487	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	251.182								
1488	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	301.856								
1489	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	357.795								
1490	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	394.559								
1491	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D225	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	464.707								
1492	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	264.099								
1493	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	329.279								
1494	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	397.043								
1495	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	463.316								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1496	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	488.951								
1497	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D250	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	598.843								
1498	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	394.857								
1499	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	472.159								
1500	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	556.217								
1501	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	609.276								
1502	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D280	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	714.498								
1503	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY thoát PN4 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	433.706								
1504	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	499.085								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1505	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	592.484								
1506	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	710.821								
1507	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	771.630								
1508	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D315	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	893.147								
1509	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	630.439								
1510	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	774.114								
1511	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	920.968								
1512	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	975.318								
1513	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D355	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.195.003								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1514	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	791.204								
1515	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	983.763								
1516	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.169.865								
1517	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.241.404								
1518	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D400	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.514.644								
1519	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.004.033								
1520	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.243.391								
1521	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.483.544								
1522	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.562.833								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1523	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D450	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.915.661								
1524	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.316.719								
1525	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.570.186								
1526	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.816.897								
1527	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.821.766								
1528	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.349.069								
1529	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C4 PN12.5 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.784.266								
1530	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C5 PN16 D500	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.563.844								
1531	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.749.034								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1532	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.906.222								
1533	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.287.565								
1534	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.652.415								
1535	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.928.437								
1536	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C4 PN12.5 D560	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.494.889								
1537	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C0 PN5 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.211.654								
1538	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C1 PN6 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.411.964								
1539	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY C2 PN7.5 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.891.277								
1540	ỐNG PVC DISMY	m		Ống C=2 u.PVC DISMY PN8 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.428.417								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1541	ỐNG PVC DISMY	m		Ông C=2 u.PVC DISMY C3 PN10 D630	Công ty cổ phần Cúc Phương		NPP: Doanh nghiệp TNXD Long Lâm Điện Biên - Địa chỉ: Số 379, tổ 8, Phường Him Lam, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	3.709.407								
1542	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	21.164								
1543	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	33.584								
1544	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	45.706								
1545	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	66.472								
1546	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	96.647								
1547	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	125.015								
1548	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	156.899								
1549	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	205.586								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1550	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	256.895								
1551	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	319.035								
1552	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	400.242								
1553	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	495.806								
1554	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	614.860								
1555	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	784.040								
1556	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	995.855								
1557	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.256.358								
1558	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D450	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.605.568								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1559	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D500	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.955.315								
1560	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D560	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.685.433								
1561	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D630	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.402.633								
1562	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.534								
1563	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	25.655								
1564	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.833								
1565	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	56.635								
1566	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	89.424								
1567	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	120.047								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1568	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	155.002								
1569	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	193.027								
1570	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	253.457								
1571	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	319.124								
1572	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	397.529								
1573	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	500.596								
1574	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	610.885								
1575	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	779.251								
1576	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	976.162								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1577	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.227.543								
1578	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.574.220								
1579	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D450	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.976.002								
1580	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D500	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.451.301								
1581	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D560	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.311.401								
1582	Ông nhựa HDPE PE100 PN6	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D630	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.183.960								
1583	Ông nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	13.096								
1584	Ông nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.961								
1585	Ông nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	30.623								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1586	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	48.955								
1587	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	69.820								
1588	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	99.092								
1589	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	150.123								
1590	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	189.509								
1591	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	236.566								
1592	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	310.907								
1593	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D180	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	391.389								
1594	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2: 2008/ ISO 4427-2: 2008	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	490.481								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1595	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ ISO 4427-2: 2008	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	602.847								
1596	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ ISO 4427-2: 2008	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	746.919								
1597	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ ISO 4427-2: 2008	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	930.646								
1598	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ ISO 4427-2: 2008	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.185.097								
1599	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ ISO 4427-2: 2008	D355	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.506.029								
1600	Ống nhựa HDPE PE100 PN10	m	TCVN 7305-2:2008/ ISO 4427-2: 2008	D400	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.913.674								
1601	Ống nhựa HDPE PE100 PN12,5	m	TCVN 7305-2:2008/ ISO 4427-2: 2008	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.757								
1602	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20 x 1,9mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.189								
1603	Ống nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25 x 2,3mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.827								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1604	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32 x 2,9mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	48.885								
1605	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40 x 3,7mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	65.578								
1606	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50 x 4,6mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	96.081								
1607	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63 x 5,8mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	152.716								
1608	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75 x 6,8mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	212.332								
1609	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90 x 8,2mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	309.904								
1610	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D110 x 10mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	495.906								
1611	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D125 x 11,4mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	614.244								
1612	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D140 x 12,7mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	757.918								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1613	Ông nhựa PPR PN10 HS	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D160 x 14,6mm	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.034.338								
1614	Ông tránh PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.430								
1615	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.619								
1616	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.516								
1617	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	5.871								
1618	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	8.852								
1619	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.710								
1620	Bịt đầu (Nút bịt) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	48.234								
1621	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	5.239								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1622	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.955								
1623	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	12.194								
1624	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.872								
1625	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	34.866								
1626	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	106.767								
1627	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	139.375								
1628	Cút 90 độ (Góc) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	214.979								
1629	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.142								
1630	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.484								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1631	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	15.627								
1632	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	24.388								
1633	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	47.873								
1634	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	120.135								
1635	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	180.384								
1636	Tê đều PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	280.015								
1637	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.800								
1638	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.697								
1639	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.226								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1640	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.562								
1641	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.775								
1642	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	41.550								
1643	Măng sông (Nổi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	117.877								
1644	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.336								
1645	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.955								
1646	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.478								
1647	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.866								
1648	Chếch 45 độ (Lõi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.834								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1649	Chức 45 độ (Loi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	91.231								
1650	Chức 45 độ (Loi) PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	167.105								
1651	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	180.655								
1652	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	258.336								
1653	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D32	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	298.080								
1654	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D40	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	501.768								
1655	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D50	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	782.460								
1656	Van mở 100% PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.205.734								
1657	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	38.208								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1658	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	57.267								
1659	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	43.357								
1660	Cút (Co/Góc) ren trong PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	58.442								
1661	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	53.745								
1662	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D20x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	77.230								
1663	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x1/2"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	60.790								
1664	Cút (Co/Góc) ren ngoài PPR HS	Cái	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	D25x3/4"	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	71.810								
1665	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.260								
1666	Ống nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.750								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1667	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.035								
1668	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	15.003								
1669	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.587								
1670	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	22.753								
1671	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.927								
1672	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	31.994								
1673	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.048								
1674	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	58.920								
1675	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	65.180								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1676	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	80.283								
1677	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	104.129								
1678	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	195.342								
1679	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	202.893								
1680	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	264.198								
1681	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	394.857								
1682	Ông nhựa PVC-U thoát	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	499.085								
1683	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.651								
1684	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.737								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1685	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.724								
1686	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.792								
1687	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.667								
1688	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.423								
1689	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	31.596								
1690	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	37.359								
1691	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	44.613								
1692	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	66.869								
1693	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	82.071								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1694	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	102.142								
1695	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	136.421								
1696	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	204.980								
1697	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	251.182								
1698	Ông nhựa PVC-U Class 0	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	329.180								
1699	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	8.346								
1700	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.526								
1701	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	14.407								
1702	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.773								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1703	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	23.548								
1704	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	33.286								
1705	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	39.446								
1706	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	42.327								
1707	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	52.164								
1708	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	77.898								
1709	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	96.180								
1710	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	120.226								
1711	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	158.976								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1712	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	247.605								
1713	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	301.856								
1714	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	397.043								
1715	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	472.159								
1716	Ông nhựa PVC-U Class 1	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	592.484								
1717	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.035								
1718	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	12.619								
1719	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.587								
1720	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	22.455								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1721	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.026								
1722	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	38.750								
1723	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	49.481								
1724	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	55.145								
1725	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	60.411								
1726	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	88.629								
1727	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	113.966								
1728	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	141.687								
1729	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	183.518								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1730	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	287.945								
1731	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	357.895								
1732	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	463.415								
1733	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	556.217								
1734	Ông nhựa PVC-U Class 2	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	710.821								
1735	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.724								
1736	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	17.984								
1737	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	20.071								
1738	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.430								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1739	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	32.789								
1740	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	46.799								
1741	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	61.404								
1742	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	68.360								
1743	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	79.289								
1744	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	124.001								
1745	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	144.569								
1746	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	189.480								
1747	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	237.470								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1748	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	367.433								
1749	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D225	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	464.607								
1750	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D250	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	598.942								
1751	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D280	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	714.597								
1752	Ông nhựa PVC-U Class 3	m	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D315	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	893.147								
1753	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.292								
1754	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.987								
1755	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.080								
1756	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.968								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1757	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.949								
1758	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	11.426								
1759	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D63	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.196								
1760	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.971								
1761	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.721								
1762	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	44.215								
1763	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	77.600								
1764	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	112.277								
1765	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	135.527								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1766	Cút (Góc) 90 độ PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	277.512								
1767	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.192								
1768	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.590								
1769	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.788								
1770	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.080								
1771	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.074								
1772	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.756								
1773	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	13.414								
1774	Măng sông (Nối thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	12.619								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1775	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.096								
1776	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	36.167								
1777	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	51.965								
1778	Măng sồng (Nổi thẳng) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	74.023								
1779	Chếch 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.292								
1780	Chếch 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.689								
1781	Chếch 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.583								
1782	Chếch 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.875								
1783	Chếch 45 độ (Lõi) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.160								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1784	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.638								
1785	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	16.593								
1786	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	22.555								
1787	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	34.677								
1788	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	61.404								
1789	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	66.969								
1790	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	101.347								
1791	Chức 45 độ (Lời) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	194.348								
1792	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luổng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.987								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1793	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.478								
1794	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	4.670								
1795	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	6.657								
1796	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.936								
1797	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	15.003								
1798	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	25.337								
1799	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	36.863								
1800	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	62.597								
1801	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	103.136								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1802	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	167.322								
1803	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	178.053								
1804	Tê đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D200	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	653.491								
1805	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	5.564								
1806	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	7.452								
1807	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	14.308								
1808	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.375								
1809	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	37.260								
1810	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	45.606								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1811	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	68.856								
1812	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D125	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	135.527								
1813	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	220.281								
1814	Y đều PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	312.388								
1815	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	19.872								
1816	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	26.132								
1817	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	42.427								
1818	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	56.039								
1819	Van PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D49	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luông, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	68.757								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1820	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D21	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	994								
1821	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D27	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.192								
1822	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D34	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	1.888								
1823	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D42	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	2.186								
1824	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D48	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	3.080								
1825	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D60	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.539								
1826	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D75	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	9.737								
1827	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D90	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	10.532								
1828	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D110	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyến - Đội 1A, Xã Noong Luồng, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	21.959								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1829	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D140	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	27.622								
1830	Nắp bít (Đầu bít) PVC-U	Cái	ISO 1452-2:2009, TCCS Hoa Sen	D160	Công ty cổ phần nhựa Hoa Sen		NPP: Hộ kinh doanh Lò Văn Xuyên - Đội 1A, Xã Noong Luống, Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Sdt: 0973132250	54.747								
1831	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2007	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	96.650								
1832	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2008	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	125.013								
1833	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2009	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	156.898								
1834	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2010	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	205.585								
1835	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2011	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	256.890								
1836	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2012	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	319.036								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1837	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2013	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	400.240								
1838	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2014	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	495.806								
1839	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2015	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	614.858								
1840	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2016	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	784.041								
1841	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	995.858								
1842	Ông HPDE PN6	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.256.362								
1843	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D40	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	16.530								
1844	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D50	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	25.653								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1845	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D63	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	39.834								
1846	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D75	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	56.635								
1847	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D90	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	89.424								
1848	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	120.045								
1849	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	155.002								
1850	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	193.030								
1851	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	253.458								
1852	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	319.126								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1853	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	397.530								
1854	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	500.594								
1855	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	610.883								
1856	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	779.254								
1857	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	976.167								
1858	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.227.548								
1859	Ông HPDE PN8	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.574.224								
1860	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D32	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	13.098								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1861	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D40	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	19.962								
1862	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D50	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	30.621								
1863	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D63	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	48.958								
1864	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D75	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	69.823								
1865	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D90	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	99.089								
1866	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D110	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	150.124								
1867	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D125	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	189.506								
1868	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D140	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	236.567								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1869	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D160	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	310.906								
1870	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D180	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	391.388								
1871	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D200	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	490.477								
1872	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D225	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	602.844								
1873	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D250	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	746.916								
1874	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D280	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	930.642								
1875	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D315	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.185.094								
1876	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D355	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.506.026								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1877	Ông HPDE PN10	m	ISO 4427-2-2017	D400	Công ty cổ phần nhựa An Thịnh Phát		NPP: Hộ kinh doanh Đặng Anh Tuấn; đ/c: Thôn Thanh Chung, Xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; sdt: 0896.010.111	1.913.674								
1878	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 160	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	7.784.100								
1879	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 180	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	8.099.100								
1880	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 200	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	8.999.100								
1881	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 230	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	10.439.100								
1882	Bình nước nóng INOX	bộ	ISO 9001:2000	TA8 260	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	11.249.100								
1883	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 7 lõi	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	5.625.000								
1884	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 8 lõi	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	5.715.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1885	Sản phẩm máy lọc nước	chiếc		Loại 9 lõi - New - Ko UV	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	5.895.000								
1886	Bồn đứng	cái		TA 300EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.288.000								
1887	Bồn đứng	cái		TA 400EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.518.000								
1888	Bồn đứng	cái		TA 500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.794.000								
1889	Bồn đứng	cái		TA 700EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.208.000								
1890	Bồn đứng	cái		TA 1000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.760.000								
1891	Bồn đứng	cái		TA 1500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.404.000								
1892	Bồn đứng	cái		TA 2000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.416.000								
1893	Bồn đứng	cái		TA 3000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	7.176.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1894	Bồn đứng	cái		TA 4000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	9.016.000								
1895	Bồn đứng	cái		TA 5000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	10.856.000								
1896	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.575.000								
1897	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 700	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.800.000								
1898	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 1000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.790.000								
1899	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 1500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.465.000								
1900	Bồn đứng	cái		Bồn Inox 2000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.500.000								
1901	Bồn ngang	cái		TA 300EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.426.000								
1902	Bồn ngang	cái		TA 400EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.644.960								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1903	Bồn ngang	cái		TA 500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.933.840								
1904	Bồn ngang	cái		TA 700EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.403.040								
1905	Bồn ngang	cái		TA 1000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.074.640								
1906	Bồn ngang	cái		TA 1500EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.772.000								
1907	Bồn ngang	cái		TA 2000EX	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.876.000								
1908	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.755.000								
1909	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 700	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	1.980.000								
1910	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 1000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.880.000								
1911	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 1500	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.780.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1912	Bồn ngang	cái		Bồn Inox 2000	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	4.860.000								
1913	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.798.100								
1914	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.888.100								
1915	Bình nước nóng ROSSI kinh tế	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.023.100								
1916	Bình vuông	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.573.100								
1917	Bình vuông	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.663.100								
1918	Bình vuông	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	2.798.100								
1919	Bình ngang	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.203.100								
1920	Bình ngang	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SĐT: 0976.486.383	3.293.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1921	Bình ngang	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	3.428.100								
1922	Bình vuông	Cái		Bình 15L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	2.978.100								
1923	Bình vuông	Cái		Bình 20L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	3.068.100								
1924	Bình vuông	Cái		Bình 30L	Tập đoàn Tân Á Đại Thành	Giá đã bao gồm phụ kiện, chưa bao gồm chi phí lắp đặt	Nhà phân phối: Tuấn An, Đội 4B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên SDT: 0976.486.383	3.203.100								
1925	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Bệt SELTA Hàn Quốc 19 gat	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.137.500								
1926	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Bệt SELTA Hàn Quốc 19 nhẵn	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.400.000								
1927	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chậu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1928	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chậu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			236.250								
1929	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Tiểu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1930	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Tiểu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			218.750								
1931	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chân chậu VIGLACERA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1932	Thiết bị vệ sinh Selta	Cái		Chân chậu SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			262.500								
1933	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Sen SELTA Hàn Quốc	Công ty TNHH Selta Việt Nam			1.137.500								
1934	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Sen LG	Công ty TNHH Selta Việt Nam			525.000								
1935	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Van tiểu Nam SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			568.750								
1936	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Van tiểu nữ SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			586.250								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1937	Thiết bị vệ sinh Selta	Sợi		Dây cáp SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			30.625								
1938	Thiết bị vệ sinh Selta	Bộ		Gương SELTA	Công ty TNHH Selta Việt Nam			568.750								
1939	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 500 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.620.000								
1940	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 700 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.845.000								
1941	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1000 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.340.000								
1942	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1200 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.925.000								
1943	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 1500 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.555.000								
1944	Bồn nước loại đứng	Cái		Bồn SH Inox 2000 lít đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	4.590.000								
1945	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.800.000								
1946	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 700 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.025.000								
1947	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.520.000								
1948	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1200 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.105.000								
1949	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 1500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	3.780.000								
1950	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 2000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	4.860.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1951	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 2500 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	6.345.000								
1952	Bồn nước loại nằm ngang	Cái		Bồn SH Inox 3000 lít ngang	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	7.425.000								
1953	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 1000L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.024.000								
1954	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 700L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.610.000								
1955	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 1000L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.392.000								
1956	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 700L đứng	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.886.000								
1957	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 1000L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.254.000								
1958	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn nhựa Tân Mỹ 700L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	1.702.000								
1959	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 1000L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.520.000								
1960	Bồn Tân Mỹ	Cái		Bồn Inox Tân Mỹ 700L nằm	Tập đoàn Sơn Hà		(Van phao+van xả đáy, không bao gồm công lắp đặt)	2.025.000								
1961	Ông nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 15, dây 1,9	Tập đoàn Hòa Phát					25.650						
1962	Ông nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 20, dây 2,1	Tập đoàn Hòa Phát					32.850	34.290					
1963	Ông nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 25, dây 2,3	Tập đoàn Hòa Phát					40.050	41.850					
1964	Ông nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 32, dây 2,4	Tập đoàn Hòa Phát					48.600	50.400					
1965	Ông nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 40, dây 2,5	Tập đoàn Hòa Phát					58.500						
1966	Ông nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 50, dây 2,6	Tập đoàn Hòa Phát					72.000						
1967	Ông nước Hòa Phát (ống kẽm)	m		ĐK 76, dây 1,5	Tập đoàn Hòa Phát						74.700					

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1968	Ổng nước Hòa Phát (ổng kẽm)	m		ĐK 20, dây 1,5 - 6m	Tập đoàn Hòa Phát						25.380					
1969	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 21 chiều dây 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					9.200						
1970	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 27 chiều dây 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					11.960						
1971	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 34 chiều dây 1,0mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					16.560						
1972	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 60 chiều dây 1,4mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					20.240						
1973	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 75 chiều dây 1,5mm PN bar 4,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					46.184						
1974	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 90 chiều dây 1,5mm PN bar 3,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					60.720						
1975	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 110 chiều dây 1,9mm PN bar 3,0	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà					69.920						
1976	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 20x3,4m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								6.440			
1977	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 25x4,2m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								9.200			
1978	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 32x5,4m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								11.960			
1979	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 40x6,7m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								23.000			
1980	ỔNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 50x8,3m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								27.600			

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
1981	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 63x10,5m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								36.800			
1982	ỐNG NHỰA U. PVC - DEKKO	m	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09	Phi 75x12,5m	Công ty TNHH Thiết bị điện nước Phúc Hà								101.200			
1983	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Bệt HC (2 nút nhấn)						1.649.560						
1984	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Xịt xí						151.800						
1985	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Tiểu nữ HC + van + Xiphong						890.560						
1986	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Tiểu nam HC + van + Xiphong						556.600						
1987	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Xổm HC						253.000						
1988	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Chậu rửa mặt HC						263.120						
1989	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Cái		Chân chậu HC						263.120						
1990	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Xí phòng chậu						81.466						
1991	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Vòi chậu nóng, lạnh Joden						657.800						
1992	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Vòi chậu 1 lỗ Joden + dây cáp						303.600						
1993	SẢN PHẨM HC và JOIDEN	Bộ		Sen tắmJoden						1.047.420						
1994	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Xí bệt Vinacera							2.300.000					
1995	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Xí xổm Vinacera							276.000					
1996	Sản phẩm vệ sinh	Bộ		Chậu rửa mặt bằng sứ Vinaselas							276.000					
1997	XII. VẬT TƯ NGÀNH ĐIỆN															
1998	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	175.199								
1999	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	249.148								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2000	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	344.396								
2001	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	432.378								
2002	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	536.843								
2003	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	667.746								
2004	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 1x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	877.932								
2005	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	55.630								
2006	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	85.219								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2007	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	128.858								
2008	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 2x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	197.548								
2009	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x10+1x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	147.681								
2010	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x16+1x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	227.392								
2011	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x70+1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	938.291								
2012	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x95+1x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.216.777								
2013	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x120+1x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.559.404								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2014	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x150+1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.968.349								
2015	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x185+1x95	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.365.404								
2016	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 3x185+1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.455.565								
2017	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	162.601								
2018	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	246.679								
2019	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	382.395								
2020	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x35	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	523.715								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2021	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x50	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	712.182								
2022	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x70	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.015.160								
2023	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.692.323								
2024	DÂY ĐIỆN, CÁP ĐIỆN CADI - SUN THƯỢNG ĐÌNH	m		CXV 4x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.537.430								
2025	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2005	CV 1x70 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	245.088								
2026	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2006	CV 1x95 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	340.175								
2027	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2007	CV 1x120 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	427.351								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2028	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2008	CV 1x150 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	530.986								
2029	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV) SUN THƯỢNG ĐÌNH	m	AS/NZS 5000.1:2009	CV 1x185 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	660.390								
2030	Cáp đồng bọc PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2010	CV 1x240 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	870.393								
2031	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x120	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	462.218								
2032	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	569.021								
2033	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	701.973								
2034	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	916.701								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2035	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x300	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.141.340								
2036	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DATA/PVC 1x... (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DATA 1x400	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.470.440								
2037	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	67.747								
2038	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	98.759								
2039	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 2x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	144.605								
2040	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	92.591								
2041	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	138.016								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2042	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	204.935								
2043	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x25	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	307.230								
2044	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x35	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	415.289								
2045	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x6+1x4	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	109.586								
2046	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x10+1x6	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	162.517								
2047	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x16+1x10	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	244.268								
2048	Cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN 5935-1	DSTA 3x25+1x16	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	367.070								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2049	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.061								
2050	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.836								
2051	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x4.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	15.575								
2052	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x6.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	23.730								
2053	Dây đơn mềm Cu/PVC 1x ...Điện áp 450/750V dùng để lắp đặt cố định	m	TCVN 6610-3	VCSF 1x10.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	41.885								
2054	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2005	CV 1x1.5 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.481								
2055	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2006	CV 1x2.5 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.380								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2056	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2007	CV 1x4.0 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	16.511								
2057	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2008	CV 1x6.0 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	23.946								
2058	Cáp đồng đơn bọc cách điện pvc 90 độ C	m	AS/NZS 5000.1: 2009	CV 1x10 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.571								
2059	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x0.75	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.096								
2060	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	15.161								
2061	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 2x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	24.188								
2062	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x1.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	21.303								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2063	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x2.5	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	34.576								
2064	Dây tròn mềm đặc ruột mềm Cu/PVC/PVC(Điện áp 300 /500V)	m	TCVN 6610-5	VCTF 3x4.0	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	52.959								
2065	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x95 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	41.328								
2066	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x120 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	51.400								
2067	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x150 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	63.536								
2068	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x185 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	78.737								
2069	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x240 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	101.353								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2070	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x300 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	125.608								
2071	Cáp nhôm đơn bọc cách điện PVC 90 độ C (Điện áp 0.6/1 KV)	m	AS/NZS 5000.1:2005	AV 1x400 (V-75)	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	165.942								
2072	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x150	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	368.784								
2073	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x185	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	444.155								
2074	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x240	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	556.512								
2075	Cáp nhôm ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X.. (Điện áp 0.6/1 KV)	m	TCVN : 5935-1	ADSTA 4x300	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	668.984								
2076	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x50 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	300.249								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2077	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x70 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	379.758								
2078	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x95 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	480.705								
2079	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x120 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	572.557								
2080	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x150 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	714.947								
2081	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x185 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	858.721								
2082	Trung thế đồng Cu/XLPE/CTS/PVC -W 1x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	CXV/CTS-W 1x240 (24)kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.074.318								
2083	Trung thế nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x35 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	486.968								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2084	Trung thể nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x50 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	524.640								
2085	Trung thể nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x70 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	592.916								
2086	Trung thể nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x95 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	662.224								
2087	Trung thể nhôm AL/XLPE/CTS/PVC/DSTA/ PVC -W 3x (Điện áp: 12/20(24)kV)	m	TCVN 5935- 2	ADSTA/CTS-W 3x120 (24) kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN THƯỢNG ĐÌNH		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	721.985								
2088	Dây đồng đơn cứng bọc PVC-300/500V	m	TCVN 6610-3	VC-0,5 (Φ0,8)- 300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.426								
2089	Dây đồng đơn cứng bọc PVC-300/500V	m	TCVN 6610-3	VC-1,00 (Φ1,13)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	4.029								
2090	Dây điện bọc nhựa PVC- 0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,5-(2x16/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	4.613								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2091	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,75-(2x24/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.504								
2092	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x1-(2x32/0,2)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.346								
2093	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x1,5-(2x30/0,25)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	11.880								
2094	Dây điện bọc nhựa PVC-0,6/1KV	m	AS/NZS 5000.1	VCmd-2x2,5-(2x50/0,25)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.265								
2095	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x1-(2x32/0,2)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.583								
2096	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x1,5-(2x30/0,25)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	13.504								
2097	Dây điện mềm bọc nhựa PVC -300/500V (Ruột đồng)	m	AS/NZS 5000.1	VCmo-2x6-(2x7x12/0,30)-300/500V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	49.114								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2098	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-1,5 (7/0,52)-0,6/1 KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.178								
2099	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-2,5 (7/0,67)-0,6/1 KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.078								
2100	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-10 (7/1,35)- 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.085								
2101	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-50 - 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	167.617								
2102	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-240 - 0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	842.223								
2103	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng	m	AS/NZS 5000.1	CV-300 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.056.389								
2104	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-1 (1x7/0,425)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.920								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2105	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-1,5 (1x7/0,52)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.920								
2106	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-6 (1x7/1,04)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.285								
2107	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-25 (1x7/2,14)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	94.446								
2108	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-50 (1x19/1,8)-0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	174.973								
2109	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-95 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	341.699								
2110	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-150 -0,6/1KV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	528.591								
2111	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x1.5 (2x7/0.52)– 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.840								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2112	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x4 (2x7/0.85)– 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	42.105								
2113	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1KV - ruột đồng (1 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m	TCVN 5935	CVV-2x10 (2x7/1.35)– 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	93.892								
2114	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x1.5 (3x7/0.52) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.176								
2115	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x2.5 (3x7/0.67) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.759								
2116	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (3 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x6 (3x7/1.04) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	80.863								
2117	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x1.5 (4x7/0.52) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	33.304								
2118	Cáp điện lực hạ thế – 300/500 V- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x2.5 (4x7/0.67) – 300/500 V	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	49.342								
2119	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	145.570								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2120	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x25 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	211.058								
2121	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x150 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.104.840								
2122	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-2x185 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.375.259								
2123	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	201.475								
2124	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x50 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	542.847								
2125	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x95 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.055.053								
2126	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (2 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x120 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.365.794								
2127	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x16 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	258.618								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2128	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x25 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	391.258								
2129	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x50 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	715.255								
2130	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x120 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.809.512								
2131	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (4 lõi, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-4x185 – 0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	2.689.266								
2132	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x16+1x10 -0,6/1kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	243.134								
2133	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x25+1x16 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	358.073								
2134	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x50+1x25 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	636.511								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2135	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x95+1x50 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.227.798								
2136	Cáp điện lực hạ thế - 0,6/1 kV- (3 lõi pha + 1 lõi đất, ruột đồng, cách điện PVC, vỏ PVC)	m		CVV-3x120+1x70 -0,6/1 kV	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	1.619.393								
2137	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.024								
2138	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x1,0; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	3.870								
2139	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	5.724								
2140	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	9.297								
2141	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x4,0 ;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	14.265								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2142	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	21.195								
2143	DÂY ĐƠN - Cu/PVC (ruột đồng, cách điện PVC), màu dây (đỏ, xanh, vàng, tiếp địa)	m		VCm - Đơn 1x10 ;200 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	35.280								
2144	DÂY ĐỆT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dệt 2x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	6.930								
2145	DÂY ĐỆT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dệt 2x1,0 ; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	8.874								
2146	DÂY ĐỆT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dệt 2x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	12.195								
2147	DÂY ĐỆT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dệt 2x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	20.070								
2148	DÂY ĐỆT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dệt 2x4,0 ;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	30.150								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2149	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 2x6,0 ; 120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	44.640								
2150	DÂY DẸT - Cu/PVC/PVC (ruột đồng, cách điện PVC, vỏ bọc PVC)	m		VCm-D - Dẹt 3x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	10.260								
2151	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x0,75; 24 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	11.052								
2152	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x1,0 ; 32 sợi, Đk 0,2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	14.310								
2153	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x1,5 ;30 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	19.161								
2154	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x2,5 ;50 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	31.050								
2155	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x4,0;80 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	46.962								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2156	Dây đơn bọc PVC loại dây đơn nhiều sợi	m		VCm-T - Tròn 3x6,0 ;120 sợi, Đk 0,25	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	70.227								
2157	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-10 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	36.450								
2158	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-16 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	59.400								
2159	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-25 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	94.500								
2160	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-35 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	129.600								
2161	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-50 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	180.000								
2162	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-70 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	253.800								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2163	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-95 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	348.300								
2164	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-120 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	437.400								
2165	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-150 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	545.400								
2166	Cáp treo đơn hạ thế CU/PVC	m		Cáp CV-185 mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	684.000								
2167	CÁP 1 LỖI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x2,5) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	12.915								
2168	CÁP 1 LỖI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x4) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	18.810								
2169	CÁP 1 LỖI - HẠ THẾ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.460								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2170	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x10)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	38.970								
2171	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x16)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	62.640								
2172	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x25) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	100.350								
2173	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x35)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	136.710								
2174	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	184.500								
2175	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	261.000								
2176	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x95)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	364.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2177	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x120) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	458.100								
2178	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x150)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	575.100								
2179	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(1x185) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	721.800								
2180	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x4)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.710								
2181	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	52.290								
2182	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x10) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	79.470								
2183	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x16) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	135.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2184	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x25)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	197.280								
2185	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x35) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	264.780								
2186	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	358.200								
2187	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	493.200								
2188	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x95) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	675.000								
2189	CÁP 1 LỖI - HA THỂ (Cu/PVC/PVC)	m		Cáp CVV-(2x120)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	881.640								
2190	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x1,5)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	16.920								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2191	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x2,5) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	26.550								
2192	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x4)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	37.800								
2193	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x6) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	54.900								
2194	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x10)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	84.600								
2195	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x16)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	129.870								
2196	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x25)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	198.000								
2197	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x35)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	269.550								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2198	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x50) mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	369.000								
2199	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x70)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	535.500								
2200	CÁP 2 LỖI - HA THỂ (Cu/XLPE/PVC)	m		Cáp CXV-(2x95)mm2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ		NPP: Công ty TNHH TM&DV Phú Mỹ - số 20 tổ 12 phường Nam Thanh - Tp. Điện Biên Phủ; ĐT: 0989.192.066	730.800								
2201	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010/IEC 61347-1:2007	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 12765 300x300 (12W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	496.799								
2202	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 12727 300x300 (12W warmwhite)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	496.799								
2203	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN01 45765 600x600 (45W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	1.244.700								
2204	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN02 16765 200 (16W daylight F200)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	660.600								
2205	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel Điện Quang ĐQ LEDPN04 06765 120 (6W daylight F120)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	121.499								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2206	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel tròn Điện Quang ĐQ LEDPN04 06727 120 (6W warmwhite F120)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	121.499								
2207	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Panel tròn Điện Quang ĐQ LEDPN04 12765 170 (12W daylight F170)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	212.399								
2208	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Mica Điện Quang ĐQ LEDMF01 18765 (0.6m 18W daylight, nguồn tích hợp)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	295.200								
2209	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Mica Điện Quang ĐQ LEDMF02 36765 (1.2m 36W daylight, nguồn tích hợp)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	430.199								
2210	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU03 18765 (1.2m 18W daylight, thân nhựa mờ, có kèm nguồn trời)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	175.500								
2211	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU061 18765 (1.2m 18W daylight, thân thủy tinh)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	95.400								
2212	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09 09765 (0.6m 9W daylight, thân nhôm chụp nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	120.599								
2213	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09 18765 (1.2m 18W daylight, thân nhôm chụp nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	175.500								
2214	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09R 18727 (1.2m 18W warmwhite, thân nhôm chụp nhựa mờ, đầu đèn xoay)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	182.699								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2215	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED tube Điện Quang ĐQ LEDTU09R 18765 (1.2m 18W daylight máng mini led tube thân nhựa mờ)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	230.399								
2216	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Doublewing Điện Quang ĐQ LEDDW01 36765 (36W daylight)			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	403.200								
2217	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED Doublewing Điện Quang ĐQ LEDDW01 24765 (24W daylight) Phương pháp kiểm tra 2645/PPKT-NCPT theo TCCS Điện Quang			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	354.600								
2218	BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG	Cái	TCVN 8781:2011/IEC 62031:2008; TCVN 7590-1:2010	Bộ đèn LED ốp trần Điện Quang ĐQ LEDCL08 10765 (10W daylight D255mm) Phương pháp kiểm tra 2645/PPKT-NCPT theo TCCS Điện Quang theo TCVN 8782:2011			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	281.160								
2219	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ76			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	31.500								
2220	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ90			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	36.000								
2221	Chóa pha các loại	Cái		Chóa pha MD Φ100			NPP: Công ty TNHH TM & DV Phú Mỹ; SN 264, tổ dân phố 18, phường Tân Thanh, TP.ĐBP	67.500								
2222	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-04 75W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% . Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			2.676.393								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2223	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-03 93W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% . Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			2.966.859								
2224	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-0001 120W. Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20% Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.751.390								
2225	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-0003 120W. Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 542 x 310 mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.262.903								
2226	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-001 150W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			3.967.692								
2227	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-002 150W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 910 x 315mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.244.830								
2228	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-01 185W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 775x325mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.526.132								
2229	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-02 185W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đến công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 910 x 315mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			4.843.039								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2230	BÓNG ĐÈN LED	Cái		Đèn LED QTL-05 200W Nguồn LED Nichia/Citizen, hiệu suất phát quang trên 150lm/w; Ra ≥ 80; Dimming đèn công suất bất kỳ từ 100% xuống 20%. Tuổi thọ 60.000h, Kích thước: 710 x 300mm	Công ty CP Tập đoàn Công nghiệp Quang Trung			5.076.887								
2231	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/75w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.663.000								
2232	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/125w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	5.049.000								
2233	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/155w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	6.930.000								
2234	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD02L/200w.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	8.019.000								
2235	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	Cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/105W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	7.128.000								
2236	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/125W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	7.524.000								
2237	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG	cái		Đèn LED chiếu sáng đường D CSD05L/155W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	8.019.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2238	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED CSBA 120/18w	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	386.100								
2239	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED CSLH 120/20w	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	524.700								
2240	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSLH/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	497.970								
2241	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSLH/18wx2	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	748.440								
2242	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE CSBA/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	497.970								
2243	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSLH/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	425.700								
2244	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSLH/18wx2	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	603.900								
2245	BỘ ĐÈN LED CHIẾU SÁNG LỚP HỌC	bộ		Bộ đèn LED TUBE TT01 CSBA/18wx1	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	425.700								
2246	ĐÈN LED CHIẾU PHA	cái		Đèn LED chiếu pha D CP04L/240W.ĐB	CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐỒNG		NPP: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Lâm Hoa Điện Biên; Địa chỉ: Bản Tà Lèng, xã Tà Lèng, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.861.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2247	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng đa tia	cái		Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp B	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			435.600								
2248	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng đa tia	cái		Đồng hồ đo nước lạnh đa tia cấp 2 (R80)	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			435.600								
2249	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng thể tích	cái		Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp C	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			509.850								
2250	Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí dạng thể tích	cái		Đồng hồ đo nước lạnh thể tích cấp 2 (R160)	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			509.850								
2251	Phụ kiện đồng hồ	cái		Van một chiều lắp trong đồng hồ DN15	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			15.840								
2252	Phụ kiện đồng hồ	cái		Rắc co đồng DN15	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			15.840								
2253	Đồng hồ thông minh đa tia	cái		Loại cấp 2 R80	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			544.500								
2254	Đồng hồ thông minh đa tia	cái		Loại cấp 2 R100	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			544.500								
2255	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Module NB-IOT	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2256	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Module LoRa	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2257	Các thiết bị thu thập dữ liệu	cái		Gateway	Công ty Cổ phần thiết bị đo điện EMIC; Địa chỉ: SN 16, tổ 7, Phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ			1.732.500								
2258	APTOMAT KIỂU A40T NHÂN HIỆU	Cái		AB042 (10T- 30T)			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	30.492								
2259	APTOMAT KIỂU A40T NHÂN HIỆU	Cái		AB042 40T			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	32.670								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2260	APTOMAT KIỂU A40T NHÃN HIỆU	Cái		2AB042 (10T - 40T)			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	40.095								
2261	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C6/C10/C16/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	32.571								
2262	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C25/C32/C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	34.452								
2263	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0631 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	42.372								
2264	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C6/C10/C16/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	64.251								
2265	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C25/C32/C20			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	65.538								
2266	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0632 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	83.160								
2267	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0633 C20/C25/C32/C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	102.069								
2268	APTOMAT KIỂU A63 NHÃN HIỆU	Cái		AA0633 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	109.890								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2269	APTOMAT KIỂU G63	Cái		AG0631 C6-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	67.518								
2270	APTOMAT KIỂU G64	Cái		AG0631 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	69.696								
2271	APTOMAT KIỂU G65	Cái		AG0631 C50-C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	77.319								
2272	APTOMAT KIỂU G66	Cái		AG0632 C6-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	132.858								
2273	APTOMAT KIỂU G67	Cái		AG0632 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	138.303								
2274	APTOMAT KIỂU G68	Cái		AG0632 C50-C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	152.460								
2275	APTOMAT KIỂU G69	Cái		AG0633 C20-C25			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	196.020								
2276	APTOMAT KIỂU G70	Cái		AG0633 C32-C40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	209.088								
2277	APTOMAT KIỂU G71	Cái		AG0633 C50/C63			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	218.889								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2278	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 15/20/30/40			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	598.950								
2279	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 50/60			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	653.400								
2280	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE103B 75/100			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	724.185								
2281	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE203B 125/150/175/200/225			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.415.700								
2282	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE403B 250/300/350/400			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	3.702.600								
2283	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKE	Cái		AE603B 500/550/600			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	7.895.250								
2284	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN103C 15/20/30/40/50/60/75/100			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	816.750								
2285	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN203C 125			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.608.750								
2286	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN203C 150/175/200/225			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	1.633.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2287	APTOMAT CÔNG NGHIỆP KIỂU VKN	Cái		AN403C 250/300/350/400			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	4.138.200								
2288	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢ BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 1.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	2.475								
2289	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢ BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 1.5			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	3.663								
2290	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢ BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 2.5			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	6.039								
2291	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢ BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 4.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	9.405								
2292	DÂY ĐƠN CỨNG 1 SỢ BỌC CÁCH ĐIỆN PVC	m		VC 6.0			Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phú Mỹ, Địa chỉ: số 20 tổ 12, P. Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ	13.860								
2293	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 70W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.707.500								
2294	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 80W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.817.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2295	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 90W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/ Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	8.991.000								
2296	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	9.875.700								
2297	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 120W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.739.700								
2298	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 140W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.053.000								
2299	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.864.700								
2300	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 180W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	17.109.900								
2301	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 220W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	19.682.100								
2302	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 250W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.051.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2303	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.124.900								
2304	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 70W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.391.400								
2305	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 80W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.711.800								
2306	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	10.964.700								
2307	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 120W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.053.700								
2308	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 140W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.507.900								
2309	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.984.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2310	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 180W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.641.700								
2311	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 220W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.896.200								
2312	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 250W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	19.188.000								
2313	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn đường Philips LED RoadFlair Gen2 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V/Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	21.186.900								
2314	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.116.800								
2315	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 200W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.291.300								
2316	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 230W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.264.400								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2317	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 255W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	20.274.300								
2318	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 305W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	23.097.600								
2319	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 345W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	23.733.900								
2320	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 380W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, IP66, IK08.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	24.369.300								
2321	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 100W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	12.095.100								
2322	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 150W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.195.600								
2323	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 200W, hiệu suất phát quang bộ đèn >133lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, cổng kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	15.353.100								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2324	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 300W, hiệu suất phát quang bộ đèn >125lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	26.071.200								
2325	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn pha Philips Tango G4 LED 380W, hiệu suất phát quang bộ đèn >125lm/W, điều chỉnh 5 cấp công suất (kết nối chuẩn 1-10V hoặc Dali), IP66, IK08, công kết nối điều khiển thông minh không dây chuẩn Nema P7.			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	27.936.000								
2326	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV7020L, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	11.901.960								
2327	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV10030P, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 100W PV, Công suất đèn 30W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	16.145.370								
2328	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV15040R, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 40W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	22.355.010								
2329	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV20060T, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 820WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	28.116.180								
2330	ĐÈN PHA LED THƯƠNG HIỆU PHILIPS	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV30080W, loại liền thể (All In One), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 2x820WH LiFePO4			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	49.677.750								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2331	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV70L - RS20, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	13.779.270								
2332	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV100P - RS30, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 100W PV, Công suất đèn 30W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	18.095.940								
2333	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV150P - RS40, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 40W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	24.267.510								
2334	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV150P - RS50, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất đèn 50W LED, Pin lưu trữ 615WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	25.723.620								
2335	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV200T - RS60, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 812WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	31.137.120								
2336	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV300T - RS80, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 1024WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	40.498.380								
2337	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng KV - Bảo hành 05 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun KV300T - RS80, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 300W PV, Công suất đèn 80W LED, Pin lưu trữ 2x812Wh LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	52.366.950								
2338	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UP20L - PV 70W/18V, loại rời thể (Spilit), Tấm Pin mặt trời 1 mặt, Công suất 70W PV, Công suất đèn 20W LED, Pin lưu trữ 205WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	9.450.360								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)									
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ	
2339	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UPG40P - PV 150W/18V, loại rời thể (Spilit), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 150W PV, Công suất 40W LED, Pin lưu trữ 410WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	14.747.760									
2340	Bộ đèn năng lượng mặt trời rời thể (Spilit) dòng Freedom Plus - Bảo hành 03 năm.	Bộ		Bộ đèn LED năng lượng mặt trời Leadsun UPG60T - PV 200W/18V, loại rời thể (Spilit), Tám Pin mặt trời 2 mặt, Công suất 200W PV, Công suất đèn 60W LED, Pin lưu trữ 820WH LiFePO4 , có thể kết hợp với điện lưới (Tùy chọn).			NPP: Công ty TNHH Công Hoan, Địa chỉ: số 06, tổ 05, P. Noong Bua, TP. Điện Biên Phủ	22.653.270									
2341	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led EPSILON-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	2.957.400									
2342	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led IOTA-100W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.247.200									

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2343	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn Led IOTA-150W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.721.500								
2344	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3135 50W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.366.200								
2345	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3140 60W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.476.900								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2346	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3340 80W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	2.642.400								
2347	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MUY-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.910.500								
2348	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-50W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.635.480								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2349	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3118 30W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.782.000								
2350	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-90W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.908.900								
2351	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED MB-3240 100W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	2.397.600								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2352	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-200W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.583.800								
2353	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PI-250W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.583.800								
2354	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED PHI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	4.516.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2355	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-100W, DALI	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.811.500								
2356	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-120W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	6.345.000								
2357	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED CHI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	7.093.080								

Đơn vị tính: đồng																
STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2358	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn LED UPSILON-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.391.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2359	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Bộ đèn PSI-150W, DIM 5 cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.571.000								
2360	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB08 100W NLMT	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	1.485.000								
2361	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB03- 400W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	3.739.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2362	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB02-500W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	5.395.500								
2363	ĐÈN LED CHIẾU SÁNG	Cái	TCVN 7722-1-2017 (IEC 60598-1:2014 With AMD1:2017) và TCVN 7722-2-3-2007 (IEC 60598-2-3-2002), ISO 9001:2015	Đèn pha LED MB03-600W	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc, NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên		Đèn Led (Mắt Led:Epistar, Cree, Osram, Bridgelux, Nichia, luxeon 3030 chips inside, Citizen hoặc Lumiled Philips: Nguồn LED DALI Philips hoặc Nguồn DIMMING Philips, Osram, Meanwell, DONE ; Hiệu suất quang: ≥110Lm/w; Chống sét 10Kv	7.156.800								

[illegible]

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2377	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bộ		Bóng điện tiết kiệm điện 11 w											18.400	
2378	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bóng		Bóng điện tiết kiệm điện 15-20 w											27.600	
2379	CÁC LOẠI BÓNG ĐIỆN VN (Rạng Đông)	bóng		Bóng đèn LED 50w											257.600	
2380	BÓNG ĐIỆN (PhiLip)	cái		Bóng điện tuýp dài 1,2m											119.600	
2381	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Cột củ tỏi DP04	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.514.500								
2382	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột PINE + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.510.000								
2383	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột DC06 + Thân D76	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.556.800								
2384	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột DC05 + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.014.600								
2385	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Cột DC01 (lắp cho cột thép)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.180.500								
2386	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột BANIAN (DC07) + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.080.600								
2387	Cột đèn sân vườn trang trí	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đế cột NOUVO + Thân D108	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.120.100								
2388	Chùm đèn cột sân vườn	Cái		Chùm CH02, CH04, CH06, CH07, CH08, CH11, CH12 (3+1)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.725.300								
2389	Chùm đèn cột sân vườn	Cái		Chùm CH02, CH04, CH06, CH07, CH08, CH11 (4+1)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.153.700								
2390	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D78	Cái		Cần đơn MB01-D, MB02-D, MB03-D, MB04-D, MB05-D, MB06-D, MB07-D, MB08-D, MB09-D, MB10-D	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.041.300								
2391	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D79	Cái		Cần kép MB01-K, MB02-K, MB03-K, MB04-K, MB05-K, MB06-K, MB07-K, MB08-K, MB09-K, MB10-K	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.435.500								
2392	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D81	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=6m, dày 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.250.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2393	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D82	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.607.300								
2394	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D83	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.935.800								
2395	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D84	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dây 3mm, bích đế 300x300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.995.200								
2396	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D85	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.740.400								
2397	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D86	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=9m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.261.500								
2398	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D87	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dây 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.963.600								
2399	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D88	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.529.700								
2400	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D89	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=11m, dây 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.438.700								
2401	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D91	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=6m, dây 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.741.400								
2402	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D92	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.188.700								
2403	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D93	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=7m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.131.900								
2404	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D94	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=8m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	4.187.700								
2405	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D95	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=9m, dây 3,5mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	5.400.000								
2406	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D96	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=10m, dây 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.094.800								
2407	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D97	Cái		Cột bát giác, tròn côn H=11m, dây 4mm, bích đế 400x400	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.855.300								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2408	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D99	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 17m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	87.660.000								
2409	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D100	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 20m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	98.460.000								
2410	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D101	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 25m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	107.460.000								
2411	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D102	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 30m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	120.600.000								
2412	Cần đèn lắp vào thân cột thép - D103	Cái	ASTM A124	Cột đèn nâng hạ 35m (có bộ điện nâng hạ, long bắt 8-12 đèn)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	142.200.000								
2413	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 14m (dây 4mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	16.668.000								
2414	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 15m (dây 4/5mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	21.177.000								
2415	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 16m (dây 4/5mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	22.068.900								
2416	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 17m (dây 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	24.768.000								
2417	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 18m (dây 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	26.703.000								
2418	Cột đèn pha sân Golf, sân bay, quảng trường, vòng xuyến, công viên không nâng hạ	Cái		Cột đa giác, tròn còn 19m (dây 5/6mm) bắt 2-8 đèn pha	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	30.150.000								
2419	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.800.000								
2420	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.925.000								
2421	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Song chắn rác Composite, Gang 860x430x60 + Khung 960x530 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.582.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2422	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hồ ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	1.890.000								
2423	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hồ ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.907.000								
2424	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hồ ga Composite, Gang 850x850x30 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.582.000								
2425	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hồ ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 12.5 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.430.000								
2426	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hồ ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 25 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.375.000								
2427	Nắp hồ ga, song chắn rác bằng vật liệu Composite, Gang	Cái	BS EN 124-5:2015, ISO 9001:2015	Nắp hồ ga Composite, Gang 900x900x60 D700 tải trọng 40 tấn	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.825.000								
2428	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCCS 01:2018/CSMB, ISO 9001:2015	Cột thép đa giác, tròn côn THGT H= 6,2m dây 6mm, tay vươn đơn 6m dây 5mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	11.610.000								
2429	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCCS 01:2018/CSMB, ISO 9001:2015	Cột thép đa giác, tròn côn THGT H= 6,2m dây 6mm, tay vươn đơn 4m dây 5mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	11.070.000								
2430	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED cảnh báo tín hiệu giao thông màu vàng D300mm sử dụng năng lượng mặt trời (đã bao gồm pin năng lượng mặt trời, tu điều khiển)	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	6.570.000								
2431	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Bộ Đèn tín hiệu giao thông 3 màu xanh, đỏ, vàng (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.250.400								
2432	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED THGT 3 x D300	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	7.173.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2433	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn mũi tên chỉ hướng D300, Led	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.610.000								
2434	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn chữ thập D200 (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.862.000								
2435	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED chữ thập D300 (Led), vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.258.000								
2436	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đếm ngược D300 (Led) vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.412.000								
2437	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đếm ngược D400 (Led) vỏ hộp và tay đỡ bóng nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	3.330.000								
2438	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái	TCVN 7722-1-2017	Đèn LED đi bộ D300 (Led hình người đỏ, xanh), vỏ hộp và tay nhựa ABS	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	2.655.000								
2439	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điều khiển tín hiệu giao thông 2 pha, ổn áp 2000VA KT: 800x800x450mm	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	29.250.000								
2440	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện điều khiển chiếu sáng trọn bộ 50A-100A (vỏ tủ 1200x600x350, tôn dày 1,2mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	10.215.000								
2441	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 200A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	14.355.000								
2442	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 250A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	16.155.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2443	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 300A (vỏ tủ 1250x600x550, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	17.415.000								
2444	Cột đèn Tín hiệu giao thông	Cái		Tủ điện phân phối 400-500A (vỏ tủ 1550x800x650, tôn dày 1,5mm, thiết bị đóng cắt LS Hàn Quốc chính hãng) chưa bao gồm Công tơ điện lực cấp	Công ty TNHH Thiết bị điện và chiếu sáng Miền Bắc		NPP: Công ty TNHH Nhật Quang tỉnh Điện Biên	21.015.000								
2445	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 2,5 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 2,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.578.077								
2446	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 3,2 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 3,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.778.714								
2447	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 3,8 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 3,8 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.850.502								
2448	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 7,5 - 4,3 KN phi ngon 160mm; phi góc 260mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.885.625								
2449	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 2,5 KN phi ngon 160mm; phi góc 273mm; lực đầu cột 2,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.807.954								
2450	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 3,2 KN phi ngon 160mm; phi góc 273mm; lực đầu cột 3,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.952.420								
2451	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 8,5 - 4,3 KN phi ngon 160mm; phi góc 273mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.453.243								
2452	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 3,5 KN phi ngon 190mm; phi góc 323mm; lực đầu cột 3,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tấu, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.725.239								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2453	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 4,3 KN phi ngon 190mm; phi gốc 323mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.985.832								
2454	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 5,2 KN phi ngon 190mm; phi gốc 323mm; lực đầu cột 5,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.097.488								
2455	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 10 - 6,8 KN phi ngon 190mm; phi gốc 323mm; lực đầu cột 6,8 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.198.466								
2456	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 3,5 KN phi ngon 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 3,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.465.799								
2457	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 4,3 KN phi ngon 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 4,3 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.484.552								
2458	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 5,4 KN phi ngon 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 5,4 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	5.478.223								
2459	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 7,2 KN phi ngon 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 7,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	6.343.005								
2460	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 9 KN phi ngon 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 9 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	7.976.915								
2461	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 12 - 10 KN phi ngon 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 10 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	9.367.073								
2462	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 6,5 KN phi ngon 190mm; phi gốc 350mm; lực đầu cột 6,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.281.526								

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2463	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 8,5 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 8,5 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.846.585								
2464	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	12.993.133								
2465	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 11 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	15.500.633								
2466	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 14 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 377mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	16.803.765								
2467	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 403mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	14.103.010								
2468	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 11 KN phi ngon 190mm; phi góc 403mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	16.764.314								
2469	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 16 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 403mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	NPP: Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên; địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	17.323.072								
2470	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 430mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	15.537.146								
2471	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 12 KN phi ngon 190mm; phi góc 430mm; lực đầu cột 12 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	19.053.934								
2472	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 18 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 430mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	20.443.587								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2473	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 9,2 KN phi ngon 190mm; phi góc 456mm; lực đầu cột 9,2 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	17.255.902								
2474	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 11 KN phi ngon 190mm; phi góc 456mm; lực đầu cột 11 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	20.994.390								
2475	Cột điện bê tông li tâm dự ứng lực (Cột tròn)	Cột	TCVN 5847:2016	Cột 20 - 13 KN phi ngon 190mm; phi góc 456mm; lực đầu cột 13 KN	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	23.562.966								
2476	Cọc bê tông Dự ứng lực D300 Class A	Cọc	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông li tâm Dự ứng lực (PC)D300 Class A M=60MAP (có mũi cọc); L=8m	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.968.816								
2477	Cọc bê tông Dự ứng lực D300 Class A	Cọc	TCVN 7888:2014	Cọc bê tông li tâm Dự ứng lực (PC)D300 Class A M=60MAP (không mũi cọc); L=8m	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.696.278								
2478	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2046	Loại cột H8,5A-230DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.638.575								
2479	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2046	Loại cột H8,5B-360DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.895.820								
2480	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H8,5C-460DAN (0,28 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.156.303								
2481	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5A-230DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.475.007								
2482	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5B-360DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.701.173								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2483	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H7,5C-460DAN (0,24 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.773.115								
2484	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5A-230DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.489.476								
2485	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5B-360DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.460.795								
2486	Cột điện bê tông vuông các loại	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột H6,5C-460DAN (0,18 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.512.065								
2487	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-65 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.393.992								
2488	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-95 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.460.542								
2489	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-125 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.620.139								
2490	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 6B-R-155 (0,136 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.418.807								
2491	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-65 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.557.166								
2492	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-95 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.791.016								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ang	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2493	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-125 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.803.602								
2494	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7B-R-155 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.402.407								
2495	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-65 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.618.363								
2496	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-95 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.900.514								
2497	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-125 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.367.905								
2498	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 7A-R-155 (0,168 m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.614.386								
2499	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-65 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	2.989.238								
2500	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-95 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.130.598								
2501	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-125 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	3.556.278								
2502	Cột viễn thông bê tông li tâm dự ứng lực	Cột	TCVN 5847:2016	Loại cột 8A-R-155 (0,2m3)	Công ty cổ phần Trường Lộc tỉnh Điện Biên;	giá tại nơi sản xuất, giá trên phương tiện vận chuyển; chưa có chi phí vận chuyển	địa chỉ nơi sản xuất: Khu trại giam Nà Tầu, xã Nà Tầu, thành phố Điện Biên Phủ; ĐT: 0975.081.919	4.135.206								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2503	XIII. HỆ THỐNG CỬA ĐI, CỬA SỔ															
2504	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FARAVI ALUMINIUM	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Hệ nhôm FRAVI FMA Plus khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ôp 1,2mm kính 2 lớp dày 6,38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.227.500								
2505	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (450) khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ôp 1.2mm kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.980.000								
2506	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa sổ khung nhôm hệ FRAVI (48) khung cánh 1.2mm, kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.584.000								
2507	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (4400) khung cánh 1.4mm, thanh ngang thanh ôp 1.2mm kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.831.500								
2508	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa đi khung nhôm hệ FRAVI (2600) khung cánh 1.2mm, kính 2 lớp dày 6.38mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.534.500								
2509	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm FRAVI Xingfa nhôm 2001 (55,93,65)		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.128.500								
2510	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm mặt dựng tường kính FRAVI CW		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.371.150								
2511	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Hệ nhôm chắn nắng và làm trang trí		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	247.500								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2512	Các loại cửa Hệ nhôm FRAVI Việt Pháp	m2		Cửa cuốn khe thoáng FRAVI Door độ dày 1.2-1.6mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	564.300								
2513	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V1: Vách kính hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.473.325								
2514	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V2: Cửa đi 1 cánh hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.028.119								
2515	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V3: Cửa đi 1 cánh hệ 450 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.8 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.369.512								
2516	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V4: Cửa đi 2 cánh hệ 450 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.8 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.342.138								
2517	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V5: Cửa sổ mở quay (hắt) 1 cánh hệ 4400 Việt Pháp , kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.894.212								
2518	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V6: Cửa sổ mở quay (hắt) 2 cánh hệ 4400 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.937.611								
2519	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V7: Cửa sổ lùa 2 cánh hệ 2600 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.776.138								
2520	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V8: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh hệ 2600 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.3÷1.4 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.814.515								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2521	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V9: Hệ mặt dựng 1100 Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 8,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4÷2.0 mm).		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.198.595								
2522	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V10: Vách kính cố định hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.545.887								
2523	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V11: Cửa đi một cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.622.191								
2524	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V12: Cửa đi 2 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.604.179								
2525	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V13: Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.606.289								
2526	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V14: Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.4 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.547.454								
2527	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V15: Cửa sổ lùa 2 cánh 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.150.539								
2528	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V16: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.8÷2.0mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.130.277								
2529	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V17: Hệ mặt dựng Xingfa 65, kính an toàn 2 lớp 8,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.5÷2.5 mm)		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.533.872								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2530	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V18: Vách kính cố định hệ 93 Xingfa, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.5÷2.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.889.148								
2531	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V19: Cửa đi một cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.026.432								
2532	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V20: Cửa đi 2 cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.944.489								
2533	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V21: Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 vát cạnh , kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.147.912								
2534	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V22: Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38, độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.230.926								
2535	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V23: Cửa sổ lùa 2 cánh 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.823.149								
2536	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V24: Cửa sổ lùa (3) 4 cánh 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.703.793								
2537	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V25: Vách kính cố định hệ 55 vát cạnh, kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.0 mm		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	1.567.465								
2538	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V26: Cửa nhôm thủy lực 1 cánh Việt Pháp, (bản nhôm 120mm) kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.2 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.669.666								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2539	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V27: Cửa nhôm thủy lực 2 cánh Việt Pháp,(bản nhôm 120mm) kính an toàn 2 lớp 6,38 mm độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.2 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	3.802.512								
2540	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V27: Cửa trượt quay 2 cánh Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.5 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.547.491								
2541	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		V28: Cửa trượt quay 4 cánh Việt Pháp, kính an toàn 2 lớp 6,38 độ dày thanh nhôm chịu lực 1.6÷2.5 mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.449.497								
2542	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		Cửa cuốn siêu êm VFC01 độ dày 0.8mm ÷1.0mm kích thước 3500mm *3200mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.060.262								
2543	CÁC LOẠI CỬA NHÔM KÍNH HỆ FRANDOOR - FRANALUMI	m2		Cửa cuốn siêu thoáng VFC02 độ dày 1.2mm ÷1.4mm kích thước 3500mm *3200mm.		chưa bao gồm lắp đặt hoàn thiện tại công trình, chưa bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu	NPP: Công ty TNHH Phúc Nga Điện Biên; ĐC: SN 78, tổ 28, phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	2.862.177								
2544	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính cố định hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 2000x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.425.600								
2545	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 800x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.887.930								
2546	NHÔM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hãng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.775.070								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2547	NHÓM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.003.760								
2548	NHÓM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.080.980								
2549	NHÓM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ lùa 2 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 1400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.683.990								
2550	NHÓM SINGHAL HỆ 55 VÁT CẠNH	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ lùa 4 cánh hệ 55 vát cạnh (Kích thước: 2400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.572.120								
2551	NHÓM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính cố định hệ 55 xingfa (Kích thước: 2000x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.427.580								
2552	NHÓM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.469.060								
2553	NHÓM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.445.300								
2554	NHÓM SINGHAL HỆ 55 MẶT CÁT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 1 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.455.200								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2555	NHÓM SINGHAL HỆ 55 MẶT CẮT XINGFA	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ hắt 2 cánh hệ 55 xingfa (Kích thước: 1400x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.4 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.393.820								
2556	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách kính hệ 56 vát cạnh (Kích thước: 2000x1600mm) Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.470.150								
2557	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh mở quay (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.396.790								
2558	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 1 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1000x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.355.210								
2559	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh mở quay (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.455.200								
2560	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa đi 2 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1600x2200mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.2 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.418.570								
2561	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Vách cố định (Kích thước: 2000x1600mm) Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.103.750								
2562	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 1 cánh hắt (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.250.270								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2563	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 1 cánh mở hất liền vách (Kích thước: 800x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.523.510								
2564	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 2 cánh mở quay (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.660.130								
2565	NHÓM SINGHAL HỆ 56 SẬP LIỀN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa sổ 2 cánh mở quay liền vách (Kích thước: 1200x1600mm), Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 1.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.673.990								
2566	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực K200-SC180 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.895.450								
2567	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực K200-SC120 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.466.780								
2568	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực K200-SC140 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.706.360								
2569	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực SK120-SC180 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.900.500								
2570	NHÓM SINGHAL HỆ THUY LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực SK120-SC120 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.520.340								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2571	NHÓM SINGHAL HỆ THUYẾT LỰC:	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Cửa thủy lực SK120-SC140 Kính dán an toàn Hồng Phúc glass 6.38mm trắng, gioăng hăng Đông Á, độ dày 2.0 ly±5%)	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.532.220								
2572	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn chống bão G91: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bàn nan 90mm giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu nâu vàng, lỗ thoát hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.940.300								
2573	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor G57: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm. - Sơn cao cấp - Bàn nan 56mm, 2 chân 1 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu nâu kem, lỗ thoát hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.821.600								
2574	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor G63: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bàn nan 62mm, 2 chân 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng, lỗ thoát hình kim tiền	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	1.950.300								
2575	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn cao cấp Singdoor SE02: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp. - Bàn nan 50mm, 3 chân 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoát hình oval	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.227.500								
2576	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	m2	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Nan cửa cuốn xuyên sáng Singdoor SK50: Thân cửa sản xuất từ hợp kim nhôm - Sơn cao cấp - Bàn nan 50mm, 3 chân 2 vít, gioăng ni, giảm âm 2 chiều lên xuống - Thân cửa màu vàng kem, lỗ thoát hình oval	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	2.623.500								
2577	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện lưu điện Singdoor - Lưu điện singdoor 900W	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	4.242.150								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2578	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện lưu điện Singdoor - Lưu điện singdoor 1200W	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	5.544.000								
2579	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 300kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	6.583.500								
2580	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 500kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	7.573.500								
2581	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 800kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	9.157.500								
2582	NAN CỬA CUỐN + PHỤ KIỆN	Bộ	QCVN 16:2019/BXD; TCVN197-1:2014; TCVN12513-7:2018	Phụ kiện mô tơ Singdoor - Mô tơ Singdoor 1000kg	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN SINGHAL		Đại lý Bùi Văn Nghĩa; Địa chỉ: Số 176A tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	11.236.500								
2583	XIV. CÁC LOẠI VẬT LIỆU KHÁC															
2584	Kính các loại	m2		Kính trắng trơn 5 ly Liên doanh						161.000						
2585	Kính các loại	m2		Kính màu trà, xanh đen, lơ Liên doanh						193.200						
2586	Kính các loại	m2		Kính hoa đầu Liên doanh						110.400						
2587	Kính các loại	m2		Kính trắng 5 Ly							73.600					
2588	Kính các loại	m2		Kính trắng 5 Ly							98.440					
2589	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly phản quang							98.440					
2590	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly đen							98.440					
2591	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly hoa mờ							119.600					
2592	Kính các loại	m2		Kính màu 5 ly trà							138.000					
2593	Tre trồng các loại	cây		Tre rừng ĐK 6 - 8 cm, L = 6m				30.000								
2594	Tre trồng các loại	cây		Tre trồng ĐK 9 - 15 cm, L = 8m				50.000								

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)	Quy cách	Nhà sản xuất/Nhà phân phối	Vận chuyển (*)	Ghi chú	Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)								
								Thành phố Điện Biên Phủ Và Huyện Điện Biên	Huyện Mường Ảng	Huyện Tuần Giáo	Huyện Tủa Chùa	Thị xã Mường Lay	Huyện Điện Biên Đông	Huyện Mường Nhé	Huyện Mường Chà	Huyện Nậm Pồ
2595	Tre trồng các loại	m		Tre đặc đóng cọc dùng để xử lý nền đất yếu, ĐK ≥10cm				14.000								